Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2688 — MỖI SỐ 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 6 MARS 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 4849

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

PAYEMENT	Hanoi	Các tỉnh trong cõi Đông-pháp	Ngoại quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30
Các làng và các công-sở	»	8.00	8.00
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20
Ba tháng	1.50	1.75	1.60
Một tháng	0.50	0.60	0.55

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m,043 de large
4e page — Une seule insertion. . . . 0,30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Mấy người đã làm việc hết bổn-phận mình?

Nói rằng làm việc hết bổn-phận thì một nghề tưởng là một việc tầm-thường lắm, có lẽ gì làm khó mà có người không làm được đâu. Người ta đã có thân ở đời thì ai là chẳng phải có một cái chức-nghiệp nhất-định, mà đã đặt mình vào một cái chức nghiệp nào thì ai lại chẳng phải lo hết bổn-phận về cái chức nghiệp của mình; làm một ông quan thì tất ai cũng phải ngày ngày hai buổi ở chốn công-đường, lâm dân lý chính; làm một người thợ thì tất ai cũng phải mỗi ngày tám giờ ở trong công-xưởng, mài đục rửa cưa; làm một nhà buôn thì tất ai cũng biết mua hàng bán hàng; làm một nhà nông thì tất ai cũng biết cày ruộng cấy lúa; còn có cái gì là cái khó mà bảo đến nỗi không làm hết được bổn-phận ư?

Phải, cái lẽ cố-nhiên là vẫn thế thật, mình làm việc hết bổn-phận của mình thật vẫn không lấy gì làm khó; nhưng nói thì tưởng dễ, mà làm thì thật khó; ta thử nhòm khắp xung-quanh mình ta mà ngẫm cả ngay đến chính cả thân ta nữa, trong đời biết bao nhiêu kẻ làm nghề này, người làm nghiệp khác, mà hỏ dễ đã được mấy người thật làm việc hết bổn phận m'nh đâu. Làm một ông quan có phải cứ chiếu lệ ngồi chốn công-đường, lâm dân lý chính là đã hết cái bổn-phận làm quan đâu; thử hỏi trong quan trường hỗ dễ đã được mấy bậc thật là cần-cán công-minh, hưng được lợi cho dân, trừ được tệ cho dân, mà không có những chuyện tác phúc tác oai, đổi trắng thay đen, thị cường lăng nhược; làm một người thợ có phải chỉ ép mình vào trong công-xưởng, mài đục rửa cưa là đã hết cái bổn-phận làm thợ đâu; thử hỏi trong công giới hỗ dễ đã được mấy người thật là khéo tay nhanh mắt, nay ngữi ra cái kiểu-mẫu này tài, mai chế ra cái khí dụng kia mới mà không có cái tệ ăn hỗ ăn dề, tiền thầy bỏ túi, cơm chủ tối ngày; làm một nhà buôn có phải cứ khệnh-khạng mua hàng bán hàng, hà miệng chờ ho, ngồi chực cái hạnh-vận ở đâu đưa tới là đã hết cái bổn-phận nhà buôn đâu; thử hỏi các ông chủ hiệu hỗ dễ đã được mấy ông thật có thương-tài thương-đức, thành tín cần-kiệm mà không có những chuyện mua lật bán lừa; làm một nhà nông có phải chỉ hình-hạc cày ruộng cấy lúa, trông cây trông quả, ngồi đợi cái thời trời may được rải thua là đã hết cái bổn-phận nhà nông đâu; thử hỏi các ông chủ điền hỗ dễ đã được mấy ông thật biết tiến chủng cải-lương, chăm-chỉ kỹ-càng mà không có cái tệ làm chơi ăn thật; cứ nói là ai có bổn-phận người nấy, mà người làm việc không hết bổn phận trăm người có dễ cũng tới chín mươi người. Thứ nhất là ở một cái xã-hội hư-nguy cầu-thả đã thành phổ thông tập-quán như xã-hội ta bây giờ, thì người làm việc hết bổn-phận lại càng hiếm có lắm.

Người Âu-châu thường có một câu tự tôn với các dân-tộc khác rằng: giống da trắng chúng ta là con yêu quí nhất của đức Chúa Trời. Thật thế, người Âu-châu sánh với các dân-tộc khác, từ chính-trị, kinh-tế, học-thuật văn-chương, kỹ-nghệ, một trăm cái cái gì cũng chiếm phần hơn, nước mạnh dân giàu, cái thế-lực hầu như làm chủ cả mặt địa-cầu mà lăng-giá hết thảy các dân-tộc khác. Cái nguyên-nhân bởi đâu mà thế? là bởi cái tính-chất dân-tộc có hơn kém khác nhau xa; kể cái tính-chất tốt của dân tộc Âu-châu thì nhiều, mà hãy đan cử một cái tính làm việc cố hết bổn-phận của người ta, cũng tức là một cái nguyên-liệu trọng-yếu để đắp nên cái nền văn-minh phú-cường ở Âu-châu vậy.

Người mình vì cái thói quen hư nguy cẩu-thả, phần nhiều người làm việc không biết lo hết bổn-phận của mình, mang tiếng là một cái nước cổ đã mấy ngàn năm nay, có lịch-sử, có văn-hóa, học-thuật lý-nghệ không phải là phát-đạt không sớm, thành lập không lâu, mà một trăm cái cái gì cũng quệch-quạc liều-lĩnh, không tinh tiến kịp người, cho đến ngày nay nước vẫn yếu, dân vẫn hèn, vẫn luẩn-quẩn loanh-quanh ở trong vòng liệt-bại.

Ôi! góp người thành nước, suốt trong nước mà người nào làm việc gì cũng lơ hết bổn-phận về việc ấy, thì ông quan nào cũng là ông quan cần cán công minh, người thợ nào cũng là người thợ khéo tay nhanh mắt, nhà buôn nào cũng đủ thương-tài thương-đức, nhà nông nào cũng biết tiến chủng cải-lương cho đến trăm nghề trăm nghiệp khác, làm một nhà học-vấn thì triết-học thật là thâm-thúy, khoa-học thật là tinh thông, làm một nhà giáo dục thì giảng-thụ thật là siêng-năng, mô phạm thật là đứng-đắn, làm một nhà văn học thì thật là hùng-tài đại-bút, làm một nhà mỹ-thuật thì thật là tuyệt xảo tri-danh, nghề gì cũng tiến, nghiệp gì cũng tinh, thì dân làm gì chẳng giàu, nước làm gì chẳng trị.lab. Ta chưa vội mong có được hết các cái tính-chất tốt của người Âu-châu, ta hãy mong quốc-dân ta làm sao bỏ được cái thói quen hư-nguy cẩu-thả mà ai nấy cũng cố lo cứ làm hết cái bổn-phận của mình, thì cũng đã là một cái hay cho nước mình lắm.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 3 Mars 1926

Tại thử-dân nghị-viện Pháp

Tại thử-dân nghị-viện, M. M. Albert Millerand bênh vực các giao-ước Locarno.

M. Franklin-Bouillon thì công-nhận các giao-ước cũng có điều khuyết-điểm, song ông khuyên cũng nên đem thí nghiệm ở nước Pháp, và ở Âu-châu.

M. Maginot thì nói ông không bỏ về ủng-chuẩn giao-ước Locarno, vì giao-ước ấy làm cho nước Pháp mất các phương sách bảo an.

M. Briand phản kháng những lời và cho nước Pháp có ý muốn gợi ra việc mở rộng thêm hội đồng quản trị hội Vạn-quốc, để tìm cách phòng ngừ đối với nước Đức. Ông nói việc mở rộng hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc là một việc bàn đã lâu. Ông nói về việc ấy, tùy ý hội-đồng quyết nghị ý tôi muốn cho nước Ba-lan có một ủy-viên trong hội-đồng quản-trị, vì hội Vạn-quốc là một cơ-quan rất lợi cho việc hòa-hiếu, muốn phân giải những việc phân-tranh, tất ở hội-đồng phải có những người sẵn lòng hòa-hiếu mới được.

Nghị-viện bỏ 413 vé đối với 71 về ủng-chuẩn hiệp-ước Locarno.

Hội-đồng tài-chánh ủng nghị một khoản định ngạch thuế về tiền giấy, là 0,60 %, chứ không phải là 1,20 %.

M. Malvy có nói không nên để cho thử-dân nghị việc phải xung-đột với nguyên lão nghị viện, và ông sẽ bỏ về ưng thuận số thuế đổi mới như trên này. Sau hội-đồng tài-chánh bỏ 12 về đối với 11 về ưng khoản thuế ấy.

Việc chiến-tranh ở Maroc

Quân Pháp đã khai thế-công. Quân Pháp đã chiếm được nhiều xứ ở xứ M. Tioua và tiến về miền bắc.

Ở Londres có tiếp được tin ở Tanger nói rằng cụ Abd el Krim đem về binh đến Targuist để ngăn ngừa không cho quân Tây-ban-nha chiếm các đến đại bác.

Quân Riffains bị thua. Linh Pháp đuổi địch quân đến đường chương-giới các chân M. Tioua, và tổ chức các đồn đã đánh được. Linh Pháp về ngạch phụ không lỗ thiệt mấy. Linh về ngạch chính không lỗ thiệt người nào.

Việc nước Anh

Bị lao-động sở sức họp một cuộc hội-nghị các chủ xưởng và thợ đình công để điều-đình.

M. Churchill có nói công không đành đặt thuế mới, nhưng hiện nay không có thể thanh giảm được nữa.

Báo *Excelsior* có nói cuộc điều-đình về việc hàng-không đã gần xong. Nghe đâu nước Đức được phép đóng tàu bay vận-tải, không phải hạn chế gì cả, miễn là tàu bay ấy phải chế theo một cách khiến cho không có thể đem đồ làm tàu bay phòng pháo được.

M. Luther đã thuyết ở Hamburg có nói nước Đức chưa có chân trong hội Vạn quốc, thì không có tư-cách mà bàn về cải vấn-đề mở rộng hội-đồng quản trị hội Vạn quốc. Vậy bảo nước Đức vào hội đã, nước Đức sẵn lòng tán thành cho cuộc hòa-bình.

Việc nước Ba-lan

Nghị-viện Ba-lan đã ưng chuẩn các giao-ước Locarno. Sau nghị-viện có ưng chuẩn một khoản xin cho nước Ba-lan một chân trong hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc.

Việc nước Nhật-bản

Có tin rằng bộ ngoại-giao đã hạ lệnh cho từ-mới Tokio, đại biểu Nhật-bản ở hội Vạn-quốc, để tán trợ cho nước Trung-hoa về việc xin một chân hội-viên thường-trực tại hội-đồng quản trị hội Vạn-quốc.

Giá hàng hóa xuất cảng của Nhật-bản về tháng Février được là 16), 889.000 giá hàng hóa nhập-cảng được là 243.941.000 yên.

Các nhà buôn nước Pháp với việc tổ thuế

Các nhà buôn có họp ở nhiều chỗ tại Paris, không đâu xảy ra việc gì lôi thôi cả. Linh cảnh-sát ngăn cấm mấy bọn không cho đến gần hai nghị-viện. Ở các tỉnh, cũng có việc biểu tình như thế.

(*Indopacifi*)

CÁI VẤN-ĐỀ CƯỠNG-BÁCH GIÁO-DỤC Ở NƯỚC PHÁP

Cái vấn-đề cưỡng-bách giáo-dục đặt ra ở nước Pháp đến nay kể có hơn mười năm, mà số người bất thức tự trong nước vẫn còn nhiều lắm. Vì vậy từ lâu nay các nhà chính-trị rất lấy làm lưu tâm về cái vấn đề ấy. Năm 1912, M. Goblet đã có đề trình nghị viện một bản dự án luật giáo về việc ấy. Sau đến M. Honnorat, lại đến M. François Albert cũng lại nhắc đến, thì trong tháng Novembre 1924 thứ-dân nghị-viện đã có bàn đến bản dự-án ấy.

Mới đây M. Dalacher lại đệ trình nghị-viện một bản dự án mới ấy, thì các luật cũ về việc cưỡng-bách giáo-dục có sửa đổi các khoản như sau này:

I. Trẻ con đến nào đến tuổi học cũng phải có hai thứ giấy: 1° Giấy chứng-chỉ rằng có biên tên trong sổ con trẻ đi học; 2° Giấy cho về nhà trường.

II. Con trẻ phải cưỡng-bách học đến năm mười sáu tuổi mới được thôi. Song ở những khi tình thế bó buộc gia quyến phải cần đến trẻ con ở nhà, thì từ năm 11 hay 12 tuổi trở đi, cũng có thể xin phép cho trẻ tạm nghỉ ít lâu.

3. Đặt ra những phương-sách phòng ngừ, và những phương-sách trừng phạt.

Các phương-sách rằng phạt đại khái như sau này: cứ nhà có con đến tuổi đi học, mà lười biếng không xin biên tên vào sổ trẻ con đi học, nếu con mình mới từ 6 đến 7 tuổi, thì phải phạt từ 6 đến 10 quan; nếu con mình đã lên 8 tuổi, thì phải phạt từ 11 đến 15 quan; nếu con mình đã hơn 8 tuổi, thì phải phạt từ 16 đến 100 quan; ai vào coi trường họp sau này, lại có thể bị tước công-quyền từ một năm đến năm năm. Quan thanh-tra học chính sẽ đứng có quyền xin tòa án truy vấn.

Con trẻ bị gặp ở ngoài đường trong giờ học, sẽ bị linh cảnh sát dẫn đến trường học gần đấy, để soát xem có tên ghi trong sổ hay không.

Nhà ai có con bị bắt đến hai lần trong một năm, thời phải phạt từ 11 đến 15 quan.

Phải phạt một lần rồi, mà trong mười hai tháng sau lại phạm tội, thì phải phạt từ 16 đến 100 quan.

Có con vô cớ nghỉ đến một nửa số buổi học hàng năm, thì cha mẹ phải phạt từ 16 đến 100 quan, và lại có thể bị tước công-quyền từ một đến năm năm.

Quan thanh tra học chính sẽ đứng theo như lời hộ'-đồng quản trị học đường, sẽ xin tòa án truy-vấn.

Nếu cha mẹ đã bị phạt như trên này, mà con vẫn cứ bỏ, không đi học, thì tòa án sẽ thẩ thì hành các phương sách trừng phạt nói trong bản luật ngày 15 novembre 1921, và đối với đứa trẻ bỏ học sẽ thi hành các phương-sách trừng giới nói trong bản luật ngày 25 juillet 1912.

Ngoại giả trong bản dự án ấy, lại có định các phương sách trừng phạt các ông giáo trường công, và các ông giáo trường tư cũng thế, cho con trẻ bỏ học, mà không ghi tên vào sổ và những người thuê mướn trẻ con đương tuổi học, vào những ngày giờ nhà trường có dạy học nữa.

Việc Trung-hoa

Một cái thảm trạng về cuộc chiến-tranh

Trận chiến-tranh quân Phụng-thiên và Quốc-dân-quân ở Tiêu-dương ngày 23 février vừa rồi rất là kịch-liệt. Trong lúc hai bên giao-chiến các cư-dân trong thành bị quân linh bắt đánh rất là tàn nhẫn, nhà nào cũng bị cướp hết của cải, vì vậy nhân-dân không có lương ăn, chết đói rất nhiều. Tiếng nhất là đến hơn một vạn nhân dân bị quân lính bắn giết, thây nằm ngổn-ngang khắp các nơi, không ai chôn cất, nỗi ấy thay ra rất là ô chịu. Đến bà con gái bị bắt giam ở trong các chiến-hào chết cũng nhiều.

Tòa nội-các tử chức

Vì nhiều lẽ khó-khăn không sao giải quyết được, nên quan thủ tướng là Hứa-thế-Anh đã họp cuộc nội-các hội-nghị để nhất quyết toàn thể xin từ chức.

Đoàn-kỳ-Thụy có cử Giả-đức-Dụ là thủ tòa nội-các mới, nhưng Giả-đức-Dụ nhất quyết không nhận.

Một cuộc đại đồng-minh

Học-giới ở Bắc-kinh ngày 24 sẽ liên hợp các giới mở một cuộc đại hội-nghị, để tổ-chức một cuộc đại đồng-minh đánh Ngô-bội-Phu và Trương-tác-Lâm.

Trận chiến-tranh Hà-nam và Hồ bắc

Đốc quân Hà-nam là Nhạc-duy-Tuấn đã hạ lệnh cho Ngô-bội-Phu quyết chiến, hai bên đánh nhau nhiều trận kịch liệt. Nhưng quân Ngô hơi kém, vì tỉ-lệ nước đạn không đủ dùng.

(*Dịch báo Tàu*)

Việc chiến tranh ở Bắc-kinh

Ky binh Phụng-thiên, đã đánh được Lan-châu cửa ải cuối-cùng quân thứ của Quốc-dân Phụng-ngọc. Tướng phòng bị để giữ Bắc-kinh đã đào hào, và đặt đại-bác ở miền Đông-tiện-môn.

Đường hỏa-xa Bắc-kinh — Phụng-thiên

Số tổn hại ở đường hỏa-xa Bắc-kinh - Phụng-thiên, về việc chữa 30 cái cầu, bị hủy hoại hẳn, và 10 nhà máy nước, tính là 10 triệu đô-la Mỹ.

Tổng-cộng cả các sự tổn-hại đường hỏa-xe, bởi cuộc chiến-tranh này, là 800 triệu dollards, nghĩa là 12 nghìn triệu quan.

Thời tiết ở Mãn-châu và Mông-cổ

Ở Mông-cổ mưa tuyết dữ lắm. 520.000 con súc, và nhiều lạc đà bị chết. Vì thiếu cỏ, nên người Mông-cổ phải bán súc vật còn lại rất rẻ.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài làm ơn đem lòng chỉ giáo cho việc sau này:

Số là tôi có một người anh làm việc với Nhà-nước, mới xin nghỉ già hạn 6 tháng (congé administratif) nay nhân gặp một việc làm về thương-mại, vậy người anh tôi muốn nhân việc sẵn gặp mà đi làm để kiếm tiền, nhưng không rõ có phải biết thưa tự Nhà nước, nếu một người làm việc nghỉ già hạn đi làm việc sở khác, hay đi buôn có điều gì lỗi pháp-luật không; bởi thế nên mới có lòng xin ngài chỉ giáo cho.

LỜI ĐÁP. — Người già hạn (congé administratif) hay nghỉ dưỡng bệnh đều có lương Nhà nước cấp thì không có phép đi buôn hay đi làm với các nhà buôn. Chỉ những người xin nghỉ không lương, ra ngoài ngạch mình trong thời hạn từng năm một (disponibilité) thì mới được tự do đi làm việc buôn vì chừng nào còn ăn lương của Nhà-nước thì còn là viên-chức của Nhà-nước.

Ph. h.-L.

Xuân thủ đàm ân

(Tiếp theo)

Các viên hương-hội và tổng-lý có tên sau này đều được thưởng hàm võ đội xuân-thủ năm nay.

TỈNH NINH-BÌNH

Chánh cứu phẩm văn-giai (9 t)

MM. Ng-văn-Hào, phó-tổng Cát-thành, huyện Kim-sơn; Trần-văn-Ninh, lý-trưởng làng Lai-cảo, phủ Nho quan; Tạ-đức-Ry, chánh hương-hội làng Đông-bợi, huyện Gia-khánh; Trịnh-đình-Phúc, phó-tổng Yên-liêu, phủ Yên-khánh; Vũ-văn-Lão, phó-tổng Đam-khánh, huyện Yên-mô; Phan bá-Vinh, chánh-tổng Đại-lữ, huyện Gia-viễn; Lê-viết-Văn, chánh hương-hội làng Lạc-gia, huyện Gia-khánh; Đặng văn-Cu, phó-tổng kiêm chức chánh-hội làng Phúc am, huyện Gia-khánh.

Tòng cửu phẩm văn giai (9-2)

MM. Đặng-văn-Vy, thủ-chỉ-ba làng Phúc am, huyện Gia-khánh; Lương-khắc-Khoan, chánh-tổng Yên-liêu, quản làng Bồ-vy, phủ Yên-khánh; Lê-hữu-Phú, chánh-tổng Duyên-mậu, quản làng Tiên-yên, phủ Yên-khánh; Ng-Đên, chánh-tổng Ta-mai, quản làng Bạch-cỡ, huyện Gia-khánh; Lê-văn Biều, phó-tổng Duyên-mậu, quản làng Duyên-mậu, phủ Yên-khánh; Trần văn-Nghi, phó tổng Quan-vinh, quản làng Thanh-khê, huyện Gia-khánh; Lưu-ngọc-Đại, phó tổng Đam-khánh, quản làng Quang-cup, huyện Yên-mô; Ng-như-Kinh, phó-tổng Lan-khê, quản làng Đam khê, huyện Yên-mô; Bùi v-Co, lý-trưởng làng Nhuận-ốc, phủ Yên khánh; Đỗ-đình Nhượng, lý-trưởng làng Tiên-yên, phủ Yên-khánh; Vũ văn Vinh, lý-trưởng làng Duyên-mậu, phủ Yên khánh; Đinh-văn-Thiệp, lý-trưởng làng Cù-phương phủ Nho quan; Phạm văn-Lượng, lý-trưởng làng Sơn-lu, phủ Nho-quan; Tạ-văn-Lung, lý-trưởng làng Tiên-trần, phủ Yên-khánh, Lê-văn-Chiêu, lý-trưởng làng An-hạc, phủ Nho quan; Bùi-văn-Thương, lý-trưởng làng Lạc-thành, phủ Nho quan; Hà-văn-Cần, lý-trưởng làng Lao-sơn, phủ Nho-quan; Trần-văn-Châu, lý-trưởng làng Kim-đài, huyện Kim-sơn; Ng-ngọc-Lâm, lý-trưởng làng Hiền-nghĩa, huyện Kim sơn; Trần-ngọc-Huyên, lý-trưởng làng Công-nhuận, huyện Kim sơn; Ng-văn-Nhật, lý-trưởng làng Khánh-du, huyện Gia-viễn; Đinh-hữu-Huy, lý-trưởng làng Trùng-lu, huyện Gia-khánh, Võ-v-Xương, lý-trưởng làng Kiêm-da, huyện Gia-khánh; Phạm-

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

văn-Cân, lý-trưởng làng Phúc-khê, huyện Yên-mô; Trịnh-đình-Tuy, chánh hương-hội làng Bố vy, phủ Yên-khánh; Đinh-v-Tường, lý-trưởng làng Thượng-lạc, phủ Nho-quan; Trần văn-Cận, lý-trưởng làng Yên-đổi, huyện Gia-viễn; Phạm-thụ-Hương, hội-viên hàng tỉnh, chánh hương-hội làng Phương-du, phủ Yên-khánh; Bùi-xuân-Tích, chánh hương hội làng La-mai, huyện Gia-khánh; Hoàng-văn-Nghiêm, chánh-hội làng Dục-đức, huyện Kim-sơn; Ng-đức-Hợp, thư-ký làng Bạch-cừ, huyện Gia-khánh; Phạm-văn-Xích, thủ-bạ làng Bạch cừ, huyện Gia-khánh; Lê-huy-Diễm thư-ký làng Lưu-phương, huyện Kim-sơn; Phạm-Cân, tổng sư trưởng Yên-mô-thượng, huyện Yên-mô.

Tùng cửu phẩm bá-hộ (9-2)

MM. Đinh-văn-Bính, phó-lý làng Yên-vệ, phủ Yên-khánh; Dương-văn-Đang, phó-tổng làng Yên-liên-thượng phủ Yên-khánh.

Chánh cửu phẩm đội trưởng (9 1)

MM. Đinh-văn Toàn, cơ binh suất đội ở Ninh bình.

Tùng cửu-phẩm đội trưởng (9 2)

MM. Đinh-văn-Chiêu, cai lệ, quán làng Yên-vinh, phủ Yên-khánh; Ng-Mậu, lính lệ, quán làng Quảng-phúc, huyện Yên-mô; Đỗ đình-Thừa, lính cơ làng Vũ-đàn, huyện Gia-khánh.

TỈNH SƠN-LA

Tùng cửu-phẩm bá-hộ (9-2)

M. Vi-văn-Cấp, quan bản, trưởng sém Mụ-thi (mường-Tú-năng) châu Mộc.

TỈNH TUYÊN-QUANG

Hàn lâm viện cung phụng (9 1)

M. Ng-xuân-Thanh, nghị-viên tại Tuyên quang

Tùng cửu-phẩm đội trưởng (9.2)

M Ng-v-Huyên, phó lý mục tại dinh quản Án sát Tuyên-quang, quán làng Yên-lênh, tổng Chuyên-nghiệp, huyện Duy-tiên (Hà-nam).

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	23 độ
15 giờ	25 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 20
nhì,	—	10 50
ba,	—	9 50
Thóc hạng nhất,	—	6 40
Bắp ngô	—	6 15

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 50.

Thị giá quốc trái.

Ngày 3 Mars 1926

3 %.	vĩnh viễn	49 f. 60
5 %.	1915-1916	58 f. 40

Ngày 4 Mars 1926.

3 %.	vĩnh viễn	49 f. 20
5 %.	1915-1916	58 f. 58

Tin tàu. — Tàu *Balguerie Stallenberg* mang thư đi đường Anh, trừ những vật có khai giá không kể, đến ngày 6 mars hồi 6 giờ ở Hải-phòng sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn, Nha-trang và Saigon. Thư từ ở Hà-nội sẽ mang xuống Hải-phòng chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối hôm 5 mars 1926.

Bà Alexandre Varenne mở một cuộc chợ phiên con để giúp các hội thiện. — Alexandre Varenne phu-nhân định đến ngày chủ nhật 11 Avril sẽ mở một cuộc chợ phiên con (kermesse), để lấy tiền giúp các hội thiện. Cuộc chợ ấy sẽ mở tại trong trường hội chợ Hà-nội. Tiền thu được bao nhiêu sẽ chia cho nhà thương bà phước Antoine, hội Bảo-anh, hội trẻ con Tây lai về thừa nhận cùng các hội thiện khác ở trong xứ này.

Muốn cho cuộc làm phúc ấy được hiệu quả thì bà Varenne mong rằng người Tây người Nam có lòng từ-thiện sẽ giúp bà để cứu cho những người khốn cùng. Ai có lòng cho vật gì để bán tại hội-chợ bữa ấy thì có thể gửi thẳng lên cho phu-nhân ở phủ Toàn-quyền. Các nhà hảo tâm có muốn hỏi thêm điều gì, xin cứ đến hoặc viết giấy đến cho M Reny chánh sở địa-chính (Service du Cadastre) ở phố Borgnis Desbordes.

Quan Toàn-quyền vào Hà-đông. — Như lời bản-báo đã nói trong số báo ra ngày hôm qua, sáng thứ năm vừa rồi, quan Toàn quyền có vào thăm tỉnh Hà đông cùng với quan Thống-sứ. Quan Chánh sở Chính-trị và Mật thám tại phủ Toàn-quyền là M. Lacombe cùng đi với quan Toàn-quyền.

Khi tới Hà đông thì có quan Công-sứ Fouque ra nghênh-tiếp rồi đưa các quan chức Tây Nam trong tỉnh ra chào là MM. Le Grénédel Phó-sứ, bác-sĩ Heymann, MM. Pazat Armanet, Reynaud, quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu, MM. Phan-đình-Hòe, Nguyễn-bá-Tiếp, vân vân.

Quan Toàn-quyền có đến thăm trường học con trai, trường học con gái, trường thư ký và nhà thương. Đoạn rồi ngài đến xem các trường kỹ nghệ ta như xưởng dệt, xưởng cẩn, thêu, chạm vân vân và các công nghệ do quan Thiếu Hoàng trọng-Phu đã gây dựng nên.

Hồi 10 giờ rưỡi, quan Toàn quyền, quan Thống-sứ, quan Chánh tòa Chính-trị Lacombe, quan Công-sứ và quan Thiếu đi ô-tô đến xem làng Phương-trung là một làng đông đúc, dân cư được 6000 người, các ngài có xem ấu-trĩ viên mới mở, nhà hộ-sản, xưởng làm nón, xưởng dệt vải Thổ. Xưởng này là do các đàn bà trên Cao-bằng xuống dạy học.

Các ngài nghỉ tại đình làng một lúc, rồi về Hà-đông và có dừng lại dinh quan Thiếu một lát, rồi trở về Hanoi.

Mất một cái bánh sơ-cua xe ô-tô có sẵn cả lốp và săm, 710×90 vào khoảng đường đi từ Hanoi về Haiphong.

Ai bắt được đem lại số 54, phố hàng Buồm, sẽ có thưởng. 5581

Tại hiệu BẢO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để [illegible] mộc đe.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3001

Quân Tàu vào địa-hạt Bắc kỳ. — Đã mấy bữa nay, có mấy toán quân Trung-hoa do Vong-tai-Ngao quản đốc tiến vào phía Đông-hưng để đánh Vong-nhuc-Su. Vong-nhuc-Su bỏ Đông hưng đi thì bị quân cừu địch đuổi. Trong khi đuổi đánh, có một toán quân của Vong-tai-Ngao lại gần địa giới ta và vào cả địa hạt ta ở phía Đông nam Than-Poun rồi. Một toán lính Pháp đi tuần tiễu thì bị quân họ bắn súng sang chết mất viên đội Tây đương cầm quân.

Quan Đại-úy Lafy đem một toán quân to hơn ra đánh thì bọn quân Trung-hoa thôi không bắn nữa. Một quan võ Trung-hoa có nhận là bắn lầm, tưởng quân lính của Pháp là quân của Vong-nhuc-Su. Bọn quân Trung-hoa phải qua địa giới ngay. Miền Moncay vẫn được yên tĩnh như thường.

Tại Đông-hưng hiện không có quan chức nào là quan của chính-phủ Tàu cho nên quan chưởng binh ở Moncay không thể trách cứ vào ai được. Hiện đã gửi giấy báo ngay quan Sứ-thần Pháp tại Trung-hoa biết việc đó để ngài tư cho các nhà quyền bính Trung-hoa có trách nhiệm biết để rồi bắt đền và từ rày khỏi sẩy ra những sự như thế nữa.

Toàn quyền phủ lại cáo

Muốn biết lịch sử ông Phan-bội-Châu và cái án lừng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật sư cãi cho ông Phan-Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì thể có lệ mới của sở Bưu điện các khoản cước đều tăng lên cả.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân-văn*.

NÊN CHÚ Ý !!! MỘT TIN ĐÁNG MỪNG

— Chào ông. Ông đi đâu mà hấp tấp vội vàng thế?

— Chẳng nói dấu gì bác, tôi xem báo có đăng rằng ở giữa phố *Duvigneau* cạnh nhà thương chữa mắt.) số nhà 55 *bis* Hanoi, có bán một cái nhà gạch rất đẹp, đắp tư thổ, nhà một từng có sân gạch và bể, cả nhà bếp và các thứ phụ tiếp để dùng ở

— Nếu thế thì may quá! Tôi cũng đang đi tìm nhà để mua, nghe tin ông nói như thế, thì tôi với ông đi lại xem một thể.

5.564

TRAU DỒI NHAN-SẮC

53, Phố Jules-Ferry, 53. — HANOI

Nắn mặt bằng điện.
Nắn mặt bằng tay.
Sửa da.
Tẩy nốt chân-hương.
Sửa gọt bàn chân, bàn tay.
Các thứ kem làm cho trắng mầu da.

5.582

500 TẤM VẢI TRẮNG

Xin có nhời kính trình các quí khách biết cho hiệu DEMANGE Hanoi có vải chúc bâu trắng bán chiến hàng:

Cả tấm 18 m . . . 4 p. 50
Một thước . . . . 0 . 26

Xin mời các quí khách chiếu cố cho.

3.633

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

中北學校

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Tòa án cai-trị. — Phiên tòa án cai-trị vừa rồi xử nhiều việc lắm. Hãy xin kể mấy việc sau này:

Việc MM. Chesnay và Boisadam kiện chính-phủ. — Chính-phủ Bắc-kỳ phải giả cho những người thừa kế MM. Chesnay và de Boisadam một số tiền là 17 000 đồng để đền về sự thiệt hại mà các thừa kế ấy đã phải chịu vì nghị định ngày 7 septembre 1912 lấy lại cho công-sản những [illegible] đã cấp cho MM. de Boisadam và Chesnay từ năm 1891.

Vì mới có giấy đòi lại mà ruộng đất chưa phải giả, cho nên tòa án không cấp tiền lãi cho Tiền phi tồn thì chính-phủ Bảo-hộ phải chịu một nửa và những người thừa kế của MM. Chesnay và Boisadam phải chịu một nửa.

Việc Nhà chung xin giảm thuế xây bè thì tòa giảm cho 23 $ 28 về năm 1925.

Mấy nhà nữa cũng xin về việc ấy thì:

Mme	Đỗ-thị-Chất	được giảm	7 $ 44
M.	Ph-xuân-Tuyết	—	1,39
Mme	Ng-thị-Viết	—	55,68
M.	Ng-văn-Tân	—	14,79
M.	Ng-lý-Thương	—	47,52
M.	Tchang-yick Sze	—	3,60
M.	Ng-hữu-Thục	—	82,12
Mme	Hoàng-thị-Chính	—	50,64
Mme	Ng-thị Thương	—	83,52
Mme	Ng-thị-Huệ	—	62,28
M.	Ng-trọc-Can	—	20,40

Tòa lại trừ cho làng Ngô cương huyện Gia-bình tỉnh Bắc-ninh 15 đồng bạc là tiền thuế thân đã lấy thừa của sáu người.

Việc MM. Phạm-văn-Mỹ, Ng-hữu-Thịnh, Ng-hữu-Chất và Ng-hữu-Chút xin giảm thuế thổ thì Hội-đồng bác đi.

Tòa trừ cho làng Phương-liên 154 $ 73, làng Xuân-như 55 $ 74 làng Bình-chân 34 $ 11 thuộc huyện Anh-sơn (Nghệ-an) là tiền thuế thổ năm 1925 của các làng ấy đóng thừa trong năm 1925.

Việc M. Hoàng-thụy-Chi và Mme Ng-thị-Hảo ở Hanoi xin giảm thuế thổ thì tòa bác đi.

Còn mấy việc khác thì tòa hoãn lại rồi mới quyết định.

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 3021

Người Nam du học ở Pháp. — Trong một số báo về tháng Octobre năm ngoái, bản-quán theo như lời của một bạn đọc báo có đăng tin M. Nguyễn-hữu Cung du học ở bên Pháp đã đỗ luật-khoa cử-nhân. Đó là người lại cáo nghe lầm, nay mới lại tiếp được tin ở bên Pháp gửi sang nói rằng M. Nguyễn-hữu-Cung học luật mới đỗ được có một phần thứ nhất, còn phải học hai năm nữa mới đỗ cử nhân.

Nhân tiện cũng xin nói qua cái thể lệ học luật để ai nấy chưa biết được rõ: Học luật thì phải biên tên mình vào sổ một đại học-đường cả thảy 12 lần (mỗi năm có bốn lần). Hết năm thứ nhất, nghĩa là cuối lần biên tên thứ tư, phải thi một kỳ. Cuối lần biên tên thứ tám nghĩa là cuối năm thứ hai, lại thi một kỳ nữa trúng tuyển được chức là bachelier (tú tài), cuối lần biên tên thứ 12 nghĩa là cuối năm thứ ba, thi một kỳ nữa, trúng tuyển được chức là licencié (cử-nhân).

Ở các thuộc-địa như ở Đông-dương ta, không có trường học Luật, thì học-sinh có thể độ đơn xin biên tên ở đây, đơn sẽ do chính-phủ Đông dương tư sang bên Pháp chuyển đến trường Đại học ở Pháp, đến cuối năm mới sang thi cũng được. M. Bùi-hu Đức vừa rồi mới sang mà đã thi ngay kỳ thứ nhất, ấy là vì đã độ đơn xin biên tên ở bên này từ một năm trước vậy.

Năm mới lấy may — Ai mua ở trường hiệu Gia-longsẽ được thưởng một cái tranh thêu giá 18 $ 00.

Bắt đầu từ 1er Mars đến 31 Mai 1926 5.580

CẨN CÁO

Phim ảnh

BÀ CHÚA KÉN CHỒNG

Chiếu tại CINÉMA PALACE

mấy tối nay tối nào cũng đông người xem không đủ chỗ ngồi,

Vậy chủ nhật thứ bảy 6 mars 1926 chiếu thêm buổi ban ngày từ năm giờ đến tám giờ tối

Xin mời các quí-khách chiếu cố

3.008

HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3002

Phúc-kỳ Quảng-thiện hội — Ban trị sự hội Quảng-thiện có nhời nhắc lại các ông hội-viên rằng đến tối hôm chủ-nhật 7 Mars 1926 đúng 7 giờ rưỡi tối sẽ họp đại hội-đồng bất thường tại nhà hội trí tri ở phố hàng Quạt số nhà 59 để bàu lại mấy ông chức dịch trong ban trị sự và mấy ông kiểm-quỹ. Nếu ông nào chưa nhận được giấy mời, xin chiếu theo lời đăng báo này mà đến họp cho được đủ số, kẻo lại phải họp một lần nữa thì mất thì giờ lắm, xin các ngài nhớ cho.

Quảng thiện hội
Chánh hội-trưởng.
Vũ-đình-Chung

Ngạch thừa phái. — M. Nguyễn-đình-Tuyển, thừa-phái hạng ba, huyện Thanh-hà (Hải-dương) vừa đổi đi Haiduong, thì nay được nghỉ phép 3 tháng, lĩnh nửa lương.

M Trần ngọc-Lưu, thừa phái hạng năm ở Yên-bái nay đổ về Lập thạch.

M. Phạm-hữu-Thịnh, thừa-phái hạng tư, từ dịch, quán làng Đông Ngạc, phủ Hoài-đức (Hà-đông) nay được phục chức và bổ đi tòng sự tại Yên-bái.

M Bùi-huy-Đạo, thừa phái hạng ba ở Lạc-thủy, nay kiêm việc lục sự tại Tòa-án đệ nhị cấp châu ấy, thay M Lê ngọc-Thụy tạ thế.

Từ dịch. — M. Phạm-văn-Thuận, chánh tổng Tiên-cầu, huyện Kim-động, tỉnh Hưng-yên, được từ dịch.

Cháy lò sưởi. — Tối hôm qua vào hồi gần tám giờ ở nhà số 1 ở phố Phúc-kiến bị cháy lò sưởi, lửa cháy lên sang cả nhà số 2 [illegible] hàng Nga [illegible] là hiệu Phan-phúc-Thành, may người hai bên hàng phố cả ra chữa nên tắt được ngọn lửa ngay. Song hàng tơ lụa bị cuốc [illegible] trong khi cứu bên [illegible] hỏng cả.

Nhà chớp ảnh PATHÉ

Từ thứ sáu 26 février đến thứ năm 4 Mars 1926

Một phim rất đẹp của Pháp có P. BRESSOL ra trò và NICK CARTER là một nhà diễn kịch trứ danh

Đóng trò trong lúc

LÒNG LANG GIẠ THÚ

Đoạn nhất:	SĂN NGƯỜI
Đoạn nhì:	SỔ MỘ
Đoạn ba:	VÒNG XÍCH

CHƯƠNG TRÌNH

Từ thứ sáu 5 Mars đến thứ năm 11 Mars 1926

Đoạn thứ tư: TRƯỚC TỘI ÁC — Đoạn thứ năm: NGHI ÁN

Đặt vé ở phố Carreau số 22

Điện-thoại số 549

3.009

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương tá độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều [illegible] — đến [illegible] —

THĂM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 $ 00

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, số nhà số 296

[illegible]

Số 40

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lý-thủ-trinh nghe nói, giật mình kinh sợ. *Triệu khuông-dận* liền nói với *Lý thủ trinh* rằng:

— Đại-vương chớ lo-ngại! Sáng mai xin đại-vương cứ trèo lên mặt thành mà xem *Triệu-khuông-dận* này phá bọn giặc ấy.

Lý-thủ trinh nói:

— Nếu công-tử phá tan được quân *Hán* thì sự phú quí sau này xin cùng hưởng chung.

Ngày hôm sau, *Triệu-khuông-dận* cùng bọn *Mã toàn-nghĩa* đem hai vạn quân, mở cửa đông-môn kéo ra, đến thành trận-thế. *Quách ngạn-uy* đến đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, tay cầm [illegible] cưỡi ngựa đứng ở trước trận. *Quách ngạn-uy* nhìn lên trên mặt thành, thấy có một vị chư-hầu ngồi dưới bức cờ vàng, mới hỏi các quân sĩ rằng:

— Ai ngồi ở trên mặt thành thế kia?

Quân-sĩ có người nhận biết *Lý-thủ-trinh*, liền nói với *Quách ngạn-uy* rằng:

— Người ấy tức là *Lý thủ-trinh*, khi trước vua *Khiết đan* phong cho làm *Đương vương* đó.

Quách ngạn uy nghe nói, hầm hầm nổi giận, trỏ mặt *Lý-thủ trinh* mà mắng rằng:

— Thuở trước ngươi chịu cái ơn sâu của *Tấn chúa*, đã phản chủ đi giúp quân *Khiết-đan*, còn như ngày nay, chúa-công ta có phụ bạc chi với ngươi mà ngươi lại dám đem lòng mưu phản.

Lý-thủ-trinh trông thấy *Quách-ngạn uy*, không biết trả lời thế nào. *Mã toàn-nghĩa* đem quân bản-bộ xông vào để đánh quân *Hán*, tướng tiên-phong của quân *Hán* là *Sử ngạn xiêu* cũng thúc ngựa múa đao tiến ra để đối địch.

Hai người giao chiến hơn hai mươi hợp mà chưa phân thắng bại. *Quách-ngạn-uy* thúc quân tiến vào, bỗng thấy ở phía sau trận có một tướng uy-phong lẫm liệt, trông như mặt vị ôn-quan, đang cầm ngọn giáo, hăng hái thúc ngựa tiến ra, để đánh quân *Hán*. Tướng ấy là ai? tức là *Triệu-khuông-dận* đó.

Triệu-khuông-dận vừa tiến ra thì gặp chức kỳ úy bên quân *Hán* là *Trương-hằng* đấu. Giao-chiến mới được một hợp, đã bị *Triệu-khuông-dận* đâm cho một ngọn giáo, chết lăn ở dưới chân ngựa.

Quân *Hán* hết sức ngăn-cản, nhưng *Triệu-khuông-dận* phá tan vòng quân mà vào, sức mạnh không ai đương nổi. *Sử-ngạn-xiêu* bỏ *Mã-toàn-nghĩa*, chạy lại giao-chiến với *Triệu-khuông dận*, nhưng biết sức không địch nổi, phải quay về bản-trận.

Mã toàn nghĩa lại xung-đột tiến vào, chém được mười mấy người quân *Hán*. *Quách-ngạn-uy* hồn-bình ra đánh, bị *Triệu khuông dận* đâm cho một nhát vào cánh tay tả, suýt nữa ngã ngựa.

Sài vinh trông thấy *Triệu khuông dận*, liền quát to lên rằng:

— Khoan đã! Không được vô lễ như thế!

Triệu khuông dận nghe thuộc tiếng *Sài-vinh*, mới không đuổi theo nữa, cùng *Mã-toàn-nghĩa* thu quân, rút vào trong thành. *Quách ngạn uy* lui ra ngoài năm dặm hạ-trại, quân sĩ tổn-hại không biết bao nhiêu.

Bấy giờ các tướng đều vào bái yết. *Quách-ngạn-uy* bảo rằng:

— Vừa rồi nếu không nhờ có các tướng gia sức cố đánh thì suýt nữa tôi đã bị một viên tướng giặc đâm chết vậy.

Sử-ngạn-xiêu nói:

— Không biết viên tướng ấy là ai mà võ-nghệ rất giỏi, tôi cũng không thể địch nổi.

Sài-vinh nói:

— Người ấy tôi trông quen lắm, hình như một người bạn tôi, tên gọi *Triệu-khuông dận* đó. Chẳng hay tự đâu mà bỗng tới đây?

Quách-ngạn uy nói:

— Nếu trong quân giặc còn có người ấy thì bao giờ cho ta được thành công!

Sài-vinh nói:

— Ta nên mời quan giám-quân vào đây để thương-nghị.

Quách-ngạn uy nghe lời, sai mời quan giám-quân là *Triệu hoành-ân* vào, rồi bảo rằng:

— Trận đánh hôm nay, có người nói là lệnh-công từ giúp sức cho *Lý-thủ trinh*, tôi muốn nhờ ngài sai người sang bảo, [illegible] ngài nghĩ thế nào?

Triệu-hoành ân nói:

— Việc này chưa biết thật giả thế nào, ngày mai [illegible] nên sai một tướng ra khiêu chiến, dụ vào lối hẻm, rồi để tôi phục lại trong rừng nhìn xem, sẽ biết được đoan-đích.

Quách-ngạn-uy khen phải. Ngày hôm sau, *Sài vinh* đem hai vạn quân đến dưới chân thành để khiêu-chiến. Bỗng nghe có tiếng [illegible], một tướng đem quân tự cửa đông môn tiến ra, tức là *Triệu-khuông dận*.

Triệu khuông-dận cưỡi ngựa cắp giáo, đứng ở trước trận quát to lên rằng:

— Hôm trước đã bị thua trận, hôm nay lại còn dám kéo nhau đến!

Sài vinh nói:

— Thắng bại là việc thường của nhà binh, hôm nay ta chỉ quyết đến đây bắt sống nhà ngươi để báo thù trước đó.

Triệu khuông-dận nổi giận, thúc ngựa xông vào để đánh. *Sài vinh* cũng thúc ngựa tiến ra để đối-địch. Hai bên giao-chiến mới được mấy hợp thì *Sài vinh* giả cách thua chạy. *Triệu khuông dận* liền thúc đuổi theo. *Sài vinh* vừa chạy vừa cố ý dụ cho *Triệu-khuông dận* đuổi theo vào trong quãng rừng.

Triệu-khuông dận nổi giận mà mắng rằng:

— Thằng giặc đáng chết kia, còn chạy cho đến cùng trời đất nào.

Triệu Khuông-dận thúc ngựa tiến vào trong rừng bỗng nghe một tiếng súng nổ, phục binh của *Triệu hoành-ân* bốn mặt nổi lên. *Triệu-khuông-dận* giật mình lùi lại thì những quân [illegible] sau đã vỡ chạy cả rồi.

Sài-vinh nói to lên rằng:

— *Triệu* công tử chớ chạy. Tôi là *Sài-vinh* đây, tôi mong đợi công-tử đã lâu lắm.

Triệu-khuông dận ngảnh đầu trông lại, vội vàng xuống ngựa. *Triệu hoành-ân* đến mà mắng rằng:

— Đồ con bất hiếu kia, may tự đâu đến đây!

Triệu-khuông-dận sụp lạy, rồi kể hết đầu đuôi lai-lịch cho thân-phụ nghe. *Sài vinh* nói:

— Việc quân không nên chậm trễ, nếu khi [illegible] truyền đến trong thành thì công-tử cũng khó lòng mà bảo-toàn được tính mệnh. Chi bằng ta dùng kế tựa kế, trong ngoài hợp một, bắt *Lý-thủ-trinh*, bình định đất *Hà trung*, để đem công chuộc tội, thế là hơn cả.

Triệu-khuông dận nói:

— Kế ấy rất diệu! nhưng tôi đã đuổi theo đến đây mà lại về không thì sợ *Lý-thủ-trinh* sinh lòng ngờ. Bây giờ đại-huynh chặt một đầu cho tôi, để tôi đem về nộp *Lý-thủ-trinh*, khiến hắn khỏi nghi ngờ thì việc ta mới có thể xong được.

Sài-vinh khen phải, liền chặt đầu một tên quân đưa cho *Triệu khuông-dận*. *Triệu khuông-dận* lên ngựa rồi từ-biệt mà rằng:

— Đến hôm canh hai đêm ngày mai thì đại-huynh nên đem quân đến đánh thành.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

.. M. François de Neufchâteau, louable cultivateur de la mémoire de Parmentier, faisait mille efforts pour que *pomme de terre* fût prononcée *parmentière*, et n'y réussissait point. L'abbé Grégoire, ancien évêque, ancien conventionnel, ancien sénateur, était passé dans la polémique royaliste à l'état « d'infâme Grégoire ». Cette locution que nous venons d'employer : *passer à l'état de*, était dénoncée comme néologisme par M. Royer-Collard. On pouvait distinguer encore à sa blancheur, sous la troisième arche du pont d'Iéna, la pierre neuve avec laquelle, deux ans auparavant, on avait bouché le trou de mine pratiqué par Blücher pour faire sauter le pont. La justice appelait à sa barre un homme qui, en voyant entrer le comte d'Artois à Notre Dame, avait dit tout haut : *Sapristi ! je reçois cette le temps où je voyais Bonaparte et Talma entrer bras dessus bras dessous au Bal-Sauvage.* Propos séditieux. Six mois de prison. Des traîtres se montraient déboutonnés ; des hommes qui avaient passé à l'ennemi la veille d'une bataille ne cachaient rien de la récompense et marchaient impudiquement en plein soleil dans le cynisme des richesses et des dignités ; des déserteurs de Ligny et des Quatre-Bras, dans le débraillé de leur turpitude payée, étalaient leur dévouement monarchique tout nu ; oubliant ce qui est écrit en Angleterre sur la muraille intérieure des waterclosets public : *Please adjust your dress before eaving.*

Voilà, pêle-mêle, ce qui surnage confusément de l'année 817, oubliée aujourd'hui. L'histoire néglige presque toutes ces particularités, et ne peut faire autrement ; l'infini l'envahirait. Pourtant ces détails, qu'on appelle à tort petits, — il n'y a ni petits faits dans l'humanité, ni petites feuilles dans la végétation, — sont utiles. C'est de la physionomie des années que se compose la figure des siècles.

En cette année 1817, quatres jeunes parisiens firent « une bonne farce ».

II

Double quatuor

Ces parisiens étaient l'un de Toulouse, l'autre de Limoges, le troisième de Cahors et le quatrième de Montauban ; mais ils étaient étudiants, et qui dit étudiant dit parisien ; étudier à Paris, c'est naître à Paris

Ces jeunes gens étaient insigoifiants ; tout le monde a vu ces figures-là ; quatre échantillons du premier venu ; ni bons ni mauvais, ni savants ni ignorants, ni des génies ni des imbéciles ; beaux de ce charmant avril qu'on appelle vingt ans. C'étaient quatre Oscars quelconques, car à cette époque les Arthurs n'existaient pas encore *Brûlez pour lui les parfums d'Arabie*, s'écriait la romance, *Oscar s'avance, Oscar, je vois le voir !* On sortait d'Ossian, l'élégance était scandinave et calédonienne, le genre anglais pur ne devait prévaloir que plus tard, et le premier des Arthurs, Wellington, venait à peine de gagner la bataille de Waterloo.

Ces Oscars s'appelaient l'un Félix Tholomyès, de Toulouse ; l'autre Listolier, de Cahors ; l'autre Fameuil, de Limoges ; le dernier Blachevelle, de Montauban. Naturellement chacun avait sa maîtresse. Blachevelle aimait Favourite, ainsi nommée parce qu'elle était alliée en Angleterre ; Listolier adorait Dahlia, qui avait pris pour nom de guerre un nom de fleur ; Fameuil idolâtrait Zéphine, abrégé de Joséphine ; Tholomyès avait Fantine, dite la Blonde à cause de ses beaux cheveux couleur de soleil.

Favourite, Dahlia, Zéphine et Fantine étaient quatre ravissantes filles parfumées et radieuses, encore un peu ouvrières, n'ayant pas tout à fait quitté leur aiguille, dérangées par les amourettes, mais ayant sur le visage un reste de la sérénité du travail et dans l'âme cette fleur d'honnêteté qui dans la femme survit à la première chute. Il y avait une des quatre qu'on appelait la jeune, parce qu'elle était la cadette ; et une qu'on appelait la vieille. La vieille avait vingt-trois ans. Pour ne rien celer, les trois premières étaient plus expérimentées, plus insouciantes et plus envolées dans le bruit de la vie que Fantine la Blonde, qui en était à sa première illusion.

Dahlia, Zéphine, et surtout Favourite, n'en auraient pu dire autant. Il y avait déjà plus d'un épisode à leur roman à peine commencé, et l'amoureux, qui s'appelait Adolphe au premier chapitre, se trouvait être Alphonse au second, et Gustave au troisième. Pauvreté et coquetterie sont deux conseillères fatales ; l'une gronde, l'autre flatte ; et les belles filles du peuple les ont toutes les deux qui leur parlent bas à l'oreille, chacune de son côté. Ces âmes mal gardées écoutent. De là les chutes qu'elles font et les pierres qu'on leur jette. On les accable avec la splendeur de tout ce qui est immaculé et inaccessible. Hélas ! si la Yungfrau avait faim ?

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

... Ông *François de Neufchâteau*, thật là một nhà nhiệt-thành tận công-đức của ông *Parmentier* (là người đã đem giống khoai *pomme de terre* về trồng trong đất Pháp) ; ông cố hết sức khiến cho người ta phải đọc tiếng *pomme de terre* là *parmentier* mà không sao được. Ông thầy-dòng *Grégoire*, xưa làm giám-mục, trước là một nhà cách-mệnh, đã vào bậc quốc-lão, đến đời vương-chính khôi-phục rồi này thì du-luận đã cho vào hạng người ô-nhục. Cái câu nói *passer à l'état de* (qua vào phận « người ô-nhục ») mà trước-giả dùng trong cáu sách vừa rồi đó, năm ấy thương bị ông *Royer Collard* cho là một câu chữ mép, không có xuất-xứ đâu ra cả. Ở nhịp thứ ba cái câu *Léna* năm ấy hãy còn thấy một tảng đá trắng hơn những tảng đá khác, ấy là chỗ và cái lỗ vì quả pha của ông *Blücher* ném vào định phá đổ cầu mà thành ra lỗ ấy. Năm ấy tòa án dương xét xử việc một người phạm tội dương khi đức-ông hoàng-đệ *Comte d'Artois* vào nhà thờ *Notre-Dame*, dám nói to tiếng lên rằng : « Trời ơi ! ta tiếc cái thời buổi ông *Bonaparte* với ông *Talma* khoác tay nhau mà cùng vào chỗ *Bal Sauvage* ». Lời ấy cho là loạn-ngữ, phải xử phạt giam sáu tháng. Năm ấy những đứa phản-quốc khi trước, không phải ăn mật ; những kẻ trốn sang với giặc trước hôm giao-chiến, không cần phải giấu diếm ai, ngửa mặt mà đi trên đường cái, khoe-khoang những tước lộc đứa gian-nịnh ; những kẻ quân tướng đào-tị ở trận *Ligny* và trận *Quatre-Bras*, sờ sang phò trượng sự ấy thấy đời chủ ; không nhớ rằng ở bên Anh-quốc các nơi đại-tiện, người ta thường để câu : xin ai trước khi ra khỏi đây hãy chỉnh quần áo lại.

Đấy là kể hồn-độn mấy việc nỗi nhứt xảy ra trong năm 1817. Những việc ấy ngày nay quên rồi. Sử-ki thường bỏ sót những việc vật đó, mà không thể không bỏ sót. Vì nếu sử-ki mà kể hết mọi việc thì tinh-tinh quá, còn ai biết đâu nào mà xem. Tuy vậy mà những việc vật đó — ai gọi là việc nhỏ thì lắm, vì trong xã-hội không có việc gì là việc nhỏ, cũng như là trong thảo mộc không có cái lá nào gọi được là cái lá nhỏ — Tuy vậy mà những việc vật đó cũng có ích. Góp nó lại thành ra chân-tướng một năm, mà góp chân-tướng nhiều năm lại thành ra chân-tướng một thế-kỉ.

Trong cái năm 1817 đó, có bốn vị thiếu-niên người *Paris* cùng nhau làm một việc quẳng-mỡ.

II

Hai cô bốn

Bốn vị Pháp-quốc kinh-đô nhân-vật đó, một người nguyên-quán ở *Toulouse*, người thứ hai ở *Limoges*, người thứ ba ở *Cahors*, người thứ tư ở *Montauban*; nhưng bốn người cùng là học-sinh, mà học-sinh tất là kinh-đô nhân-vật. Phàm ai đã đến học ở *Paris*, tất cũng như là sinh ra tại *Paris*.

Bốn người thành-niên đó không có cái gì là đặc-sắc, những mặt ấy ai cũng đã từng nom thấy rồi. Tổng lại thì bốn cái kiểu-mẫu những thứ người gọi là người nào cũng được ; chẳng tốt cũng chẳng xấu, chẳng thông-minh cũng không đốt-nát, chẳng phải là những bậc kì-tài, nhưng cũng không phải những đồ ngu-xuẩn; bốn người cũng đẹp, đẹp như cái vẻ tươi tốt tháng tư, mà tiếng thường gọi là xuân-xanh hai-chục tuổi. Bốn người ấy là bốn anh *Oscars* nào đấy, bởi vì thời ấy chưa có những hạng người niên-thiếu gọi là *Arthurs*. Nguyên thử-thời có một bài ca-dao nói rằng : « *Hãy đốt trầm-hương xét xử-rộp mà đón lấy. Oscar lới kia, Oscar kia, ta sắp được xem một Oscar !* » Cái vẻ lịch-sự thời ấy, theo ở trong văn-thơ ông *Ossian*, chưa có những lối lịch-sự *ăng-lê* là một lối mãi về sau mới nảy. Bộc phong-lưu niên-thiếu gọi là *Arthurs* có trước hết cả, là ông *Wellington*, (Huệ-linh-tôn) thời ấy vừa mới đại-thắng trận Hoatiết-lô xong mà thôi.

Vậy thời bốn anh *Oscars* công-tử này, một anh tên là *Félix Tholomyès*, người *Toulouse*; một anh tên là *Listolier*, người *Cahors*; một anh tên là *Fameuil*, người *Limoges*; anh sau cùng tên là *Blachevelle*, người *Montauban*. Mỗi anh có một chị nhân-ngãi, sự ấy là cố-nhiên rồi. Anh *Blachevelle* thì yêu chị *Favourite*, tên chị như thế bởi vì chị đã sang qua Anh-quốc; anh *Listolier* thì yêu chị *Dahlia*, chị này lấy tên hoa làm tên gọi ở nơi phong-nguyệt; anh *Fameuil* thì qui gối ở trước chị *Zéphine*, tức là cách viết tắt chữ *Joséphine* ; anh *Tholomyès* thì đã có chị *Fantine* (1), tục danh gọi là chị Tóc-đỏ.

Favourite, Dahlia, Zéphine, và *Fantine* là bốn cô con gái xinh tốt, nước hoa thơm ngào ngạt, mặt-mày vui vẻ tươi cười, chưa bỏ dứt việc kim-chỉ, cho nên vẫn còn có dáng làm ăn; tuy rằng vì duyên gặp-gỡ, cũng đã lỡi nhăng nghề-nghiệp, nhưng mà nhìn trong vẻ mặt hãy còn cái thái-độ nghiêm-trang của nhà lao-động; xét trong tinh người hay còn cái hoa thơm ý-nhị, những kẻ phụ-nữ mới sa chân chưa mất. Trong bốn cô có một cô ít tuổi hơn cả gọi là cô út. Cô nhiều tuổi nhứt gọi là mụ già. Mụ già ấy mới có hai-mươi-ba tuổi. Nói cho thật không sót điều gì, thì ba cô lớn nhiều lịch-duyệt hơn, trong cách cử-chỉ có vẻ vô-ưu vô-lự, có vẻ mê-đãng hơn cô *Fantine* tóc đỏ hãy còn ở cái thời-kì còn mơ-hồ thế-cục.

Cô *Dahlia*, cô *Zéphine*, nhứt là cô *Favourite* thì không còn đâu ở buổi làm gái nữa rồi. Trong cái tiểu-truyện của ba cô đã qua được mấy hồi. Khách tri-âm ở hồi thứ nhứt là *Adolphe*, đến hồi thứ hai đã hóa ra *Alphonse*, sang hồi thứ ba lại thấy gọi là *Gustave*. Thân gái phận nghèo mà lại hay làm đỏm, thì khác nào gặp bạn không ra gì nó đã xui làm bậy. Cái nghèo nó gắt-gỏng, cái tính làm đỏm nó lại phỉnh phờ. Phàm những con nhà lề-dân có nhan-sắc, thì mấy cô mà chẳng gặp hai đứa bạn ấy nó luôn luôn ri-rỉ bên tai. Ai giữ nết cho mà chẳng nghe chẳng dẫm. Bởi vậy mà các cô ít giữ được toàn, đã xấy chân lại bị người ta ném gạch. Người ta thường lấy cái cao-xa, cái trinh-bạch mà nhiếc mắng những người hư. Than ôi ! vì bằng ngọn núi *Yungfrau* đá ngọn mới rất cao vừng A-lạp-bá, tuyết phủ quanh năm) mà cũng đổi, thì cỏ đâu mà ngất-ngân được mãi trên mây xanh ?

(*Còn nữa*)

1 Chính là tên người chủ đứng trong suốt truyện, vì phần thứ I bộ tiểu thuyết này, vậy mà mãi đến hồi này mới thấy nói đến tên.

Tự do diễn đàn

Quan với dân

Mỗi khi ta xem báo, thấy nói quan này đổi, quan nọ thăng, hay thuyên nơi này nơi khác, thì ta lại thấy mấy câu ca tụng : « . . . ngài là một vị rất nhân từ, bằng huyện ta hay tăng phủ ta rất là / làm mẫu tốt. . . v. v. » Đại những lời như thế, lòng ta sinh ra nghi ngợi xét báo. Các ngài quả được dân tình mến yêu như thế, sao dư-luận quốc-dân lại nỡ nào lên mà công kích nhiều ngài như vậy.

Dân ta đã từ mấy mươi thế-kỷ nay, chịu dưới quyền chuyên chế của nhà vua. Vua là người có quyền sở hữu tất cả tài sản trong nước cho đến cả tính mệnh của toàn dân. Vua lại là chúa-tể cả thiên-hạ, trên không có sức gì cản áp, dưới không có sức gì ngăn ngừa, dân tuyệt nhiên không có tí tự biết đến cái đấy, chỉ hay tòng mệnh lệnh của quan, là người thay mặt cho vua, cầm quyền cai trị cho.

Dân ở gần quan mà xa vua, nên khi được ông quan nào thật nhân-đức, là phúc cho dân, thì dân được nhờ ; chẳng may gặp ông quan hám là vơ vét, tệ thì họa không gì bằng, vì thấp cổ bé họng, nói không ai nghe, khóc không ai thương, tiếng kêu khắp ấy, mấy khi lọt đến tai kẻ cầm quyền mà dân được, dân đành là chịu ép một bề. Chịu ép như vậy, đi đau nhiều đời rồi, đã thành ra cố tật mất rồi, đến ngày nay, về nơi thôn-quê, cái tiếng ông quan đã hầu như thần như thánh, quan muốn gì có ấy, muốn sao được vậy, quyền của quan đã thành nền thành nếp, ai ngờ dân đã hình như công nhận cái quyền ấy, hết hạ ai, hay hay dở không cần biết, đã là quan thì dù chỉ bắt phục tòng, vâng dạ, quỳ lạy, cái luôn.

Dân khi sẵn bạc nhược như thế, thì kẻ làm quan, đại gì mà dạy cho dân khôn, dân biết ; đào mà khôn mà biết bao nhiêu thì nơi quyền chuyên chế giảm đi bấy nhiêu. Dân có ngu có rốt, có dại, có khờ, thì mới sợ quan mới sẵn, dân làm con bò cái cho quan vắt sữa.

Nói thế, xin chớ tưởng rằng ai làm quan cũng có cái bụng ấy cả đâu. Không ! không ! người hay hạng ấy chẳng có ; xem ngay cũng có nhiều ngài cho dân được đội ơn, những ngài như thế, dù không bao giờ có quả ra được. Nhưng cái sự có một, mà có để kể ngàn, tai toàn dân cũng o-ầng khó. khỏ. Một hai được một vị quan tình tri nhiệm giảm ba năm, lo kế ngày đến mươi mười năm vị kế tiếp nhau, toàn là con chán Tô-Định cả thì dân mất một mặt đó, lại đến mấy mươi năm lần than. Còn đau đớn gì bằng. Kịp đến ngày nay, cái chủ-nghĩa kim tiền càng thịnh thì cái phúc tình ngày càng le the như sao mai, mà hung-tinh lại nhân nhân hiện ra mà tốt quái.

Vì thế mà ta dám nói rằng : ngày nay người làm cha mẹ dân thì ít, mà kẻ buôn dân thì nhiều. Đã vậy kẻ « buôn » thì không còn có trung hậu nhân nghĩa gì nữa, mà lại muốn cho dân đời đời kiếp kiếp vái dâu không mở mày mở mặt lên được nữa.

Cái chính-sách hay của Nhà nước như việc cải lương hương-chính, không tiến-hành được, cái trở-lực thứ nhất không biết cái tệ nói trên kia đó ?

Cải-lương cho dân là một thiện-chính, không cần phải nói, nhưng kẻ đứng cải lương cho dân, lại mang cái bụng bất-lương thì còn cải nỗi gì ?

Thiết tưởng việc cải lương mà được thật những tay đứng đắn ngay thẳng, đứng bảo ban chỉ dắc cho, thì một dân đến có tinh phương tàng như dân ta, làm gì mà chẳng mau chóng. Ôi ! Phải chi ra trái sẽ được, huống hồ việc đỡ mà sai ra việc hay chẳng được hay sao ? Thường người nói việc cải lương mà thành ra việc bất lương cũng chẳng quá.

Những chính sách gì muốn thi-hành hay truyền bá ở chốn dân gian mà qua tay những người đứng « môi giới » như thế, về đến chốn thôn quê rồng sai lệch đi nhiều, hay không còn được nguyên tinh ư ?

Đã bao lần, trong bao thấy ai từng đoạn : « việc này không nhờ sức các quan địa-phương trông nom cả ! bảo thì cần nhờ ai ». Phải, không nhờ cậy các ngài còn nhờ cậy ai được nữa, nhưng biết các ngài có chỉ bảo đến nơi cho không ? Bảo ấy tôi thật không dám tin. Biết đâu lại không nhân dịp mà bòi mà khoét, mà xé miệng mắt tay, vơ vét cho đầy cái túi tham không đáy.

Tôi nói thế ai cho là quá thì khi đem thanh vắng, xin hỏi lại lương-tâm xem ; còn ai đã từng ở chốn thôn quê, tai đã được nghe những chuyện xấu xa bỉ bỏi ở nhân nha-môn thì thấy dân công nhận những điều tôi vừa nói là thật. Những điều xấu xa ấy, nghe đã nhàm cả lỗ tai, mà phần nhiều đã công nhận cho là cái « đặc quyền » hễ ai làm quan là có, không còn kiêng kị ngượng ngập gì nữa mà lại cho là « giỏi », là « khéo » nữa kia đấy !

Những chuyện xấu xa ấy, giá ai có đóng lại thành sách thì để chừng đến mấy mươi tờ cũng không hết, nhưng sao không mấy khi lọt đến lỗ mũi pháp luật được ? Hẳn các ngài cũng chẳng lạ gì, để khôn thì ma ăn cỗ có mấy người trông thấy.

- Thôi, nói mãi thì vô cùng, xin ngừng lại mà hỏi to lên rằng : sao lại có những chuyện vô lý như thế được ? mà chuyện vô lý như thế sao lại cứng ở xã-hội ta như một việc đặc quyền vậy ? Và có phép gì để ngăn ngừa cho mãi tệ ấy khỏi lan rộng ra mãi, mà có ngày tiêu diệt được ?

Trên kia đã nói, dân ta bị quen lâu đời, mà thành ra thói quen cả đi rồi, dù sai khiến như súc-vật. Một người dân, cả một dân như thế ; kết lại thành một cái khối « nhu nhược », cặp kèo vỡ mãi khe tan. Nay muốn làm cho một dân như thế, biết tự lập, tự cường, không phải là việc dễ. Nước ta cho vọi năm, đá kia nước chảy mãi từng phải mòn, con người ta dễ không dạy cho khôn biết được sao ?

Gây cái nhân cách cho dân ta ngày nay tưởng không gì bằng mở mang việc học pổ thông cho thật phổ cập, ai ai cũng biết đọc biết viết.

Dân đã có cái học thức, rồi là thêm khôn, đã khôn thì mới biết địa-vị mình ở trong nước là thế nào, mới hết giữ quyền-lợi mình, khỏi kẻ hàm làm chiếm đoạt, đã khôn thì mới biết tự nhủ là dân, thế nào là quan, mới hết hai bên dần dần tránh nhiệm, có quyền lợi, mà cái quyền lợi ấy bao giờ cũng có giới hạn.

Dân ta ngày nay khác gì người đi làm rừng tay không, đi rừng mà đi tay không, sao cho khỏi ngày thiếu, nhỡ gặp cho cái lợn rừng hoặc beo cọp là những giống ăn thịt người không biết tanh tai tính mệnh của kẻ đi làm rừng như treo ở đầu lợi tóc, còn nói gì làm ăn mà nuôi vợ con. Vậy thì phải sắm cho họ nếu được khẩu súng thì càng hay, bằng không nữa, mỗi người cũng phải có con dao mác để họ tuần, cho nó, lợn rừng hay beo cọp, có muốn vồ cũng khó, phải phiền đến, phải dao thì sao để tới gần người được.

Sáng với mấy ấy là chính học phổ thông mà dân ta ai cũng cần phải có để giữ mình, giữ nhà, hợp lại thì làm một cái sức mạnh vô địch, sao chẳng có ngày ăn lợi cho quốc-gia ?

Vi-thanh.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe đạp thương hạng mà giá lại rẻ hơn các hãng.

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hạng bọc nỉ	85.00
Hạng đi đường xa B.	53.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hạng bọc nỉ	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	46.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ARC DÉCORATEUR

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế hiệu có bằng cấp nghiệp sở nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kẻ toán không thợ rất khéo, làm cẩn thận, nhanh đáng tiền. Các ngài chiếu-cố lại xem sửa, xin chắc được nhờ ý, không phải lo ngại điều gì.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông tiêm thuốc ở thuốc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả báo quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



ROLLAND PILAIN

là thứ xe mà các ngài sở-thích

TẠI XƯỞNG GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu Hồ Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Retour au pays natal

O vallons paternels ! doux champs, humble chaumière
Au bord penc'ent des bois suspendus aux coteaux,
Dont l'humble toit, cachée sous des touffes de-lierre
Ressemble au nid sous les rameaux ;
Gazons entrecoupés de ruisseaux et d'ombrages,
Seuil antique où mon père, adoré comme un roi,
Comptait ses gras troupeaux rentrant des pâturages,
Ouvrez vous ! ouvrez-vous ! c'est moi.
Oui, je reviens à toi, berceau de mon enfance
Embrasser pour jamais tes foyers protecteurs ;
Loin de moi les cités et leur vaine opulence,
Je suis né parmi les pasteurs.
Enfant, j'aimais comme eux, à suivre dans la plaine
Les agneaux, pas à pas, égarés jusqu'au soir ;
A revenir, comme eux, baigner leur blanche laine
Dans l'eau courante du lavoir.
J'aimais les voix du soir dans les airs répandues
Le bruit lointain des chars gémissant sous leurs poids ;
Et le sourd tintement des cloches suspendues
Au cou des chevreaux, dans les bois.
Beaux lieux, recevez-moi sous vos sacres ombrages.
Vous qui couvrez le seuil de rameaux éplorés
Saules contemporains, courbez vos longs feuillages
Sur le frère que vous pleurez.
Reconnaissez mes pas, doux gazons que je foule,
Arbres que dans mes jeux j'insultais autrefois ;
Et toi, qui loin de moi, te cachais à la foule
Triste écho, répond à ma voix
Lamartine.

Les vieilles maisons

Je n'aime pas les maisons neuves :
Leur visage est indifférent
Les anciennes ont l'air de veuves
Qui se souviennent en pleurant.
Les lézards de leur vieux plâtre
Semblent les rides d'un vieillard.
Leurs vitres au reflet verdâtre
Ont comme un triste et bon regard !
Leurs portes sont hospitalières,
Car ces barrières ont vieilli ;
Leurs murailles sont familières
A force d'avoir accueilli...
J'aime les âtres noirs de suie
D'où l'on entend bruire en l'air
Les hirondelles ou la pluie
Avec le printemps ou l'hiver ;
Les escaliers que le pied monte
Par des degrés larges et bas,
Dont il connaît si bien le compte
Les ayant creusés de ses pas ;
Le toit dont fléchissent les pentes
Le grenier aux ais vermoulus
Qui fait rêver sous les charpentes
A des forêts qui ne sont plus...

Sully Prud'homme.

Lúc trở về quê nhà

Kìa kìa thung thổ nhà ta,
Ruộng nương hoa cỏ rườm rà xanh tươi
Nhà tranh xiêm trúc lưng đồi.
Chênh vênh như tổ chim giới trên cây.
Suối tuôn dòng biếc quẩn quỳ,
Lối thôi bờ liễu ngành mai tơi bời.
Kìa bàn thạch cũ xa xôi,
Nghiêm-đường xưa vẫn thường ngồi kiểm chiêm.
Phen này cảnh cũ người quen,
Cùng nhau ta lại hàn-huyên là đà.
Ta về thăm thú nhà ta,
Ấu thân lạc nghiệp vốn nhà điền viên
Lâm tuyền tịch mịch đã quen,
Đô thành phong-thái chẳng phiền luỵ chi.
Nhớ ngày còn nhỏ tí ti,
Cùng đoàn mục-tử cùng đi theo cầu.
Lăng quăng tứ sáng đến chiều,
Buổi hôm cửa tắm còn theo ra ngòi.
Thú thay những buổi êm giới,
Tiếng xe sinh sịch bận tai rộn-ràng.
Dã sì cỏ buộc chuông vàng,
Kìm thanh văng vẳng xa vang rừng
Cảnh kia xin đến nước người, [ngoài.
Liễu kia bóng cả rợp giới âm râm
Hãy xin chẳng cỏ trì âm,
Khách đà về đó âm thầm làm chi.
Kìa kìa thảm cỏ xanh rì,
Hỏi rằng còn nhớ tương tri chăng là ?
Kìa cây năm trước bẻ hoa,
Kìa kìa tiếng vẳng xa xa mấy trùng.
Có sao ra ý sượng-sàng,
Yêu nhau xin giải tấm lòng cùng nhau.

Song-Nam, Ng.-văn-Thuộc

Nhà cũ

Ta chẳng thích lâu-đài mới-mẻ,
Nơm nớp-có kém vẻ tự-nhiên.
Cũ kỹ mà lại ưa nhìn,
Khác nào quả-phụ tiếc duyên ngậm [ngùi.
Kia trông vành ngược xuôi rồi rác,
Đường quanh-co như tục đa mồi,
Song thưa gương lạt màu phai,
Cỏ hà tịch-mịch có hài đau thanh.
Cửa đón khách lòng làành cửa trợ,
Cảnh cần-khẩn khép mở liền liền.
Tiếp nghênh thù-tạc nhiều phen,
Bận tường nhẽ ai một người quen đi về.
Ta vốn thích ngồi kề lò sưa,
Lắng tai nghe bên cửa ri-rào.
Đông về giờ giặt mưa rào,
Xuân sang ẻn hạn mừng chào yến vơn
Thang lên xuống đã chồn chân bước.
Bực thấp cao sau trước đã từng,
Vẫn dài đã thuộc làm lòng.
Đã mòn tay vịn đã công bực mây.
Mái lau lách lung lay gần đổ,
Giá um tùm ire gỗ một nhà.
Buồn ngồi dưới nóc ngẫm ngợ.
Rừng xanh năm trước bây giờ là đâu.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuộc.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tài nghề của cậu Benjamin

I. — Ham sách

Cái nhà ở Boston, chỗ ông Josiah Franklin bán nến và xà-phòng có về buồn bã thực. Mà cũng con tất ông là cậu Benjamin, lúc lấy ngồi coi hàng cũng không vui vẻ gì. Cậu đang ngồi cắt bấc nến và chốc chốc lại hớ hức đưa mắt ra ngoài cửa sổ trông ngắm vẻ giới xanh đẹp và gió bỗ hiu hiu. Cậu vừa đếm bấc vừa thở dài.

Ngoài bờ bể kia vui vẻ hơn trong hàng này biết bao nhiêu, còn gì thú bằng tắm và bơi thuyền hay là đợi nước triều lên mà câu cá cồn cuộn, gần cũ xay-may kia nữa.

Ngay lúc ấy chàng bạn cậu ngó dẫn vào cửa sổ mà cười khanh khách. Họ được tự do mà vui hưởng những cuộc vui ấy.

Người thì nói : « Ta đi ra sường đi. Người thì nói : Rời ta câu cá ở cồn nhỏ.

Có nhiều người vui vẻ mà rủ rằng : Đi, Benjamin đi mau đi ». Rồi những tiếng cười nói đi về phía bể ; nước ấy, giới này thú vị lắm đó. Benjamin tuy lòng dục phơi phới mặc dầu, song vẫn biết bổn phận mình là phải coi hàng và cắt bấc nến. Tuy cậu mới có mười tuổi mà cậu cũng đã biết làm được việc rồi ; vẫn cha cậu là một người rất hay và rất công bình, đáng kính thay nuôi nổi được 17 người con mà lại biết sách khiến cho con người nào người ấy đều tỏ ý cam đảm và tốt bụng.

Cậu Benjamin Franklin là con út ông. Cậu đi đã học mà học hành chẳng gỡ lắm. Song cậu cũng phải giúp việc cha cậu. Bởi vậy nên cậu mới 10 tuổi mà nhà thường đã sai đi công này việc nọ và trông hàng.

Cậu Benjamin không lấy làm bực vì nỗ phải ta đứng ngồi cắt bấc nến, mà nhất là khi bận ngoài thì nắt giới lấp lánh, gió thổi liu hiu như giục lấn lòng, và lại nghe thấy tiếng chàng bạn cười đùa dồn đã.

May sao cái hạn cậu sắp hết.

Kia thân phụ cậu đã về, một mảy hôm bỗ mà bảo con rằng :

« Bi con, hễm nay con cắt được nhiều bấc đó, đi chơi cho mát mà phải ngoan ngoãn nhé. Không ai không đợi giờ mới vâng lời bảo cậu Benjamin. Cậu không phải là cậu bé coi hàng vừa rồi nữa. Cậu nghĩ đến chuyện cậu được ra chơi nhảy, chân đâm nước, đầu dãi nắng thì cậu mừng rỡ lên. Bộ mặt cậu tươi tỉnh, vui vẻ và sau khi đã hôn cha rồi thì tức khắc chạy ngay ra khỏi cửa hàng. Một nhát thì đến chỗ cồn-muối với chúng bạn đang câu cá. Mà cái cồn muối ấy thì lũ trẻ đâm mải nay đã thành ra một vũng bùn lầy. Bấy giờ cậu Benjamin vì thiện nghệ về sự bơi và sự chèo thuyền nên thu phục được bạn hữu, cậu bèn tính bắt họ theo làm một việc khó khăn quá. Cậu xướng ấn rằng : « Muốn cần cho chắc chắn thì anh em ta nên đi đắp lấy một cái cồn ».

Chúng bạn đều ngợ ngác trông cậu, cậu bèn trỏ vào đồng đá đã làm nhà ở gần đó mà rằng : Dễ lắm. Thợ về cả rồi, ta nên lấy đá đây cho cực nhiều và chọn lấy những hòn to mà làm. Nói rồi cậu đi làm được ngay. Lớp trẻ lũ trẻ dận đã theo cậu, mà coi cậu như một người đầu đàn vậy. Thì nhau mà mang đá. Ai cũng bắc tà một bày kiến đang thi nhỏ. Kẻ gặp một hòn đá nặng quá thì hai ba người xúm nhau lại mà khiêng. Chẳng làm thục nhọc, chiều hôm ấy ở bờ bể đã có một cái cồn nhỏ, có thể đứng vững ở trên ấy mà xem được. Lũ trẻ vui thích bao nhiêu, thì sáng hôm sau lũ họ thấy đá của mình đem làm như vậy cũng ngạc nhiên bấy nhiêu.

Những anh cả lối, không mấy chốc đã tra ra và phải mắng nặng lắm.

Benjamin Franklin phải quở phạt thì ngạc nhiên lắm mà nói rằng bạn cậu và cậu có lấy đá cũng không phải là làm trò nghịch mà thực là làm việc có ích lợi.

Cha cậu bèn mắng cậu rằng :

« Trái là vì mình đã lấy những vật không phải của mình. Và người nào đã gian thì không phải thực là người có ích ». Cậu phải chịu cũng ngay, không cãi được nữa. Benjamin không những có lòng kính trọng cha lắm mà lại rất tin cậy những lời cha dạy. Bởi vì ông Josiah Franklin là người cực kỳ minh mẫn, xét đoán chắc chắn mà thường hàng xóm láng giềng vẫn hỏi bàn lời hơn lẽ thiệt của ông luôn. Nhiều lần họ mời ông ấy làm hòa giải cho họ. Song tuy ông thường đem trí khôn giúp việc cho người luôn, mà thường ông cũng phải dùng người để dạy dỗ trong nhà. Bởi vậy mà thường thường ông mời những người thông minh về ăn uống và đàm đạo với ông, và ông khéo bắt truyện vào những vấn-đề lợi ích thì chính các con ông và chính đến các con ông theo con đường chính đạo ở đời vậy. Song có một điều cha con không hợp ý nhau, mà lại là một điều quan trọng. Cái điều đó là sự chọn nghề của cậu Benjamin.

Cha cậu thì muốn giữ cậu ở với mình giúp đỡ trong việc buôn bán.

Mà cậu Benjamin thì chỉ thích có một sự là : hàng-hải. Đến khi con gần 12 tuổi, cha mới bỏi con rằng : « Con ơi, việc buôn bán không xứng ý con à ?

— Thưa không xứng ý con chút nào cả, cậu Benjamin trả lời thực thà ngay vậy.

Cha bèn tâm lim cười mà bảo rằng :

— Làm anh lái buôn nếu thì buồn cho con lắm đấy nhỉ ?

Benjamin nói rằng : — Buồn lắm.

Cậu ta bụng nghĩ thế nhưng miệng nói ra thực thà như thế, người cha không thể nín cười được. Sau ông sự rằng nếu không thì cho con một nghề xứng ý thì sau này con sẽ bỏ nhà mà đi hàng hải. Ông Josiah Franklin bèn định liệu một cách khôn khéo và thiết thực như sau này : Ông hôm ấy ông dẫn con đi chơi đến những nhà thợ mộc, thợ nề, thợ tiện, thợ đúc nồi, để xem ý cậu thích nghề gì. Cậu Benjamin thấy những người thợ khéo léo, làm ung chín chắt thì nghề gì cậu cũng thích. Cậu nhận biết được những sự quí hèn sau này sẽ có ích cho đời cậu lắm. Song trong các nghề ấy, nên chọn nghề nào ? Cậu Benjamin vẫn lưỡng lự, sở thích của cậu vẫn khuynh hướng về bể và sự đi du lịch. Cha cậu cũng lấy làm hồi không dám nhẹ dạ ép cậu theo ý mình. Tuy vậy, một đêm ông tìm được một cách vững và hay lắm.

Từ lúc còn bé đại, Benjamin đã có tính ham đọc sách, không những cậu đọc những sách cậu rẻ mà rồi mà thôi đâu, để dành được bao nhiêu tiền cậu còn đem mua sách thêm nữa. Ông Josiah Franklin đã nhiều lần bắt gặp cậu mải miết về sách và đã từng thấy cậu bàn học, nằm một buổi sáng ông bảo cậu rằng :

« Ta đã tìm được nghề cho con rồi đấy. Con sẽ là người in sách. Làm người in sách, sẽ có sách về, có nhiều sách về để mình xem, rồi mình lại làm cả sách nữa. Cái mộng tưởng mi là chứ !

Chỉ có cái mộng tưởng ấy là có thể đánh đổ được những sự chực đi du-lịch nó xúm đỡ cậu Benjamin mà thôi. Lập tức cậu nhận lời.

May thay lúc ấy một người con ông Josiah Franklin lại làm nhà in và mới mở hàng ngay ở Bestor.

Bấy giờ mới giao hẹn với Benjamin rằng phải làm việc với anh và phải ký tờ giao kèo rằng xin chịu tập việc ở nhà anh đến năm 21 tuổi và mãi đến năm cuối thì mới được lĩnh tiền công thợ.

Benjamin sẽ phải do dự.

Nếu thế thì đi khỏi Boston, đi vượt bể, đi du-lịch lại chẳng thú hơn à !

Sau nữa một đứa trẻ 12 tuổi, mà giao kèo đến tận 21 tuổi thì nặng lắm.

Song một bên thì cậu lại nghĩ đến những sách vở mà cậu sẽ được xem, những học-thức mà cậu sẽ có dịp được đàm đạo với, sau nữa là những điều mà cậu sẽ được học, thì cậu không do dự nữa, cậu bèn ký tờ giao kèo. Không bao lâu cậu Franklin Benjamin học được nghề in và trở nên một người thợ khéo. Sau nữa lại gặp được nhiều trường thích.

Là khi thì người giữ việc bán sách cho cậu mượn sách mới xuất bản, khi thì có người khách mua hàng phong phú cho phép cậu xem phòng sách của họ và lại cho cậu được phép xem đọc tự do nữa.

Có nhiều khi cậu thức khuya để đọc những pho sách mà cậu học hôm sau xin giả. Lúc đó anh thợ in nhỏ ấy chỉ bắt việc vui vẻ mà học hành. Chớ không ngờ rằng sau này chính mình mình sẽ viết được bài, mà bài của mình lại sẽ được in. Sở dĩ được cái lẽ hạnh phúc kỳ thì ngộ ấy là vì gặp được một dịp rất may mà cậu lại biết thừa dịp ấy. Ấy ở đời thường thường những người mà ta cho là « may » ấy là những người đã biết tận nhân lực, để có kiên nhẫn và quả quyết lắm để giúp sức cho sự « may » nên mới thành công được.

(Còn nữa)

Song-nam Ng-văn-Thuộc

NHÀN ĐÀM

Tư-tưởng con nhà binh

Lời-vờ đi chơi tết, tình cờ được nghe lỏm câu chuyện của hai cậu thiếu-niên con nhà binh.

— Đại-huynh đi. Tây ký thăng Mai này, mục-đích thế nào, xin cho biết để biết với.

— Cũng ngồi giữa gì đại huynh, tiểu đệ đã từng trải nhiều lắc đắc gay gắt trong vòng nghìn bát, rất cục lại phen nào là chơm tai. Cục chẳng đã, học cái đi vào linh, để định mong đi tây, nhân dịp ấy mà tìm phương bay nhảy. Dịp tốt đã đến rồi, đêm qua nằm bắt tay lên trán, nghĩ ngợi, vụt chốc đổi lòng mục đích lúc thiên thai. Tự nghĩ : đời là đời vật chất, ba vạn sáu ngàn ngày là mấy chốc, cau chi mà cố ăn cần chơi cho phỉ chí tang bồng, lại tấm cại vào trong vòng tư-tưởng cho nhọc xác. Tôi đi Tây chuyến này, nhất định chơi bời phung-phí, cho thỏa lòng mong ước bấy lâu nay, trước là được thỏa thích cho tấm thân mình, sau là tỏ mặt bảo-hoa với bốn bể, để cho thiên hạ biết con gini Nam-Việt. Sang đến nơi, sẽ lấy biệt hiệu là Vũ-Lông-Bông, hoặc là Một binh Sướng-tử, hoặc là Vung-Tàn-Tán tiên-sinh, hoặc là Lăng-Tăng-Xoàng công-tử, ôn-chỉ là tên-thì ăn chơi, mục đích là mục đích khoái lạc, « chẳng ăn cũng thế » « chẳng chơi cũng hoài », chẳng quốc hồn thì đồng quốc hồn, chẳng quốc tây thì đồng quốc tây, chẳng quốc gia thì đừng quốc-tế, mua tăng phất !!! Đại huynh phải biết, thành Ba-lê là một chốn phồn-hoa trong thế giới, người người-quốc tốn kém kể nghìn kể vạn cũng tìm đến mà chơi không ngại gì phí tổn, huống hồ như chúng mình đây, nếu đồng trình không mất, mà cũng được sang chơi, tội gì mà chẳng chơi ! Kia các cụ cổ thời còn chơi cho lòng bằng cho thẳng trống, cho lăn lóc đá cho mỏ nhà đổ, nữa là mình, sinh trưởng ở cái thế-kỷ này là cái thế-kỷ ăn chơi ! Này đại-huynh ơi, chơi đi, chơi đi kẻo hết xuân đi, kẻo rồi sau lại ngồi phờ mà nhớ xuân, tiếc xuân, khéo xuân khổ sở về nỗi nhớ xuân, đau đớn về nỗi tiếc xuân, thì những nhũng về bỏ cho mình, mà lại đã tiếng cười ở cửa miệng thế-gian là đủ nặn ngỗi... Còn như mục-đích của đại huynh kỳ đi này thế nào cũng xin cho tiểu đệ biết với.

--Tôi thì cũng có cái lịch-sử tương tự như lịch-sử đại huynh, nhưng là cũng đèn sách mười thu đành chuyên hẳn, đã sẵn có chí hồ tùng hoàng cho nên quay đầu vào lính để tìm cảnh lập thân, song như mục-đích tôi đi chuyến này thì khác hẳn với mục-đích của đại huynh. Cũng không dám chắc trước rằng không chơi, nhưng mục-đích đi thì không phải là đi để mà chơi cho thỏa chí, dẫu rằng có chơi, thì cũng chỉ là những cuộc ăn tiêu tạm thôi để mua vui chốc nhát cho đỡ những nỗi nhớ nước nhớ nhà.

Tôi đi chuyến này, xin tự thề với lương tâm đem hết sức để học lấy cái hay cái giỏi của người, mong rằng khi về cố quốc, đem sự kiến-văn lịch-duyệt ở ngoài về xã làm được một vài việc có ích lợi cho nhân-quần xã-hội mình góp được vài hòn sỏi hòn đá để điểm cho cái nền nhà của tổ-quốc, gọi là vài giọt mưa tắc gió lại với non sông. Dù rằng thân người vẫn hi vọng lắm nước chân ra đi, không làm được một việc gì như lòng ước nguyện, thì tự riêng mình, cũng cố gắng được một mối tư tưởng cao xa, mà đi một quãng đường học một sáng khôn, cũng có kiến thức mới lạ gì đem về cho anh-hiền cho đồng-bào trong nước. Nếu hai cái mục-đích như trên mà đạt được một cái thì cũng bõ công lênh đênh một tháng trời trên mặt biển, bõ công xa cửa xa nhà rằng mua thui thủi quê người một thân, bõ công đi hơn hai năm nay đeo cái nón lính tập ở rèn đến mà đi đâu cũng bị người ta khinh bỉ.

Than ôi ! lời nói không khỏi thay mà chí khí tuy ! Nào ai ngờ đâu ở trong hàng quân ngũ lại có người thiếu-niên biết yêu nước như yêu nhà không quản gì hy hương khứ quốc, dám ra sông pha ở nơi sông gió mà đi học cái hay, mài sau lúc trở về, mong mang được kiến thức mới ra làm ích lợi cho nhân quần xã-hội, đó một cái gương sáng cho đàn em hậu tấn soi chung !

Vũ-đình-Trác

茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

忠孝節義女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự-tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá 0$90

II. — Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn : Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá 0,90

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$90

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC, Trung-Bắc-Tân-Văn, Hanoi. 3049 g

MỘT SỐ 5.000 ??

Mùa rét đã qua, mùa bức sắp tới, bán-hiệu định làm một số 5.000 cái mũ bằng liège, đủ các kiểu mới chế, giá bán chỉ có :

3$00 2$50 2$00

thôi, xin mời các ngài mua mau kẻo hết.

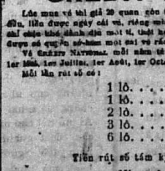
HAI-CHINH

74-76, Rue du Pont-en-Bois, 74-76

HANOI

3019

QUÀ TẾT



Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các người, vậy nay xin kính biếu tập diễn-thuyết của ông Phan-văn-Trinh, các người nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, xin thay hàng mấy thứ sau này : tây ý các người chọn. Tập việc ông Phan-bội-Châu, tập Pháp-Việt đề-huề, tập Việt-Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt-Nam Quốc-Hồn, Việt-Nam Quốc Tây và tập những tin tức về ông Phan-bội-Châu, to đầu thương-nguyên năm ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính

NGUYỄN-TIẾN-HÂM dit THUẬN-THÀNH

Bottier - Chapelier

7, Rue des Caisses Hanoi

Xem tập Tết, giá trong catalogue của Bản-hiệu bị 0 r.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan gồm thì đóng làm 23 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nộp tiền lần đầu, liền được ngày cái vé, riêng mình có quyền số-xác, kể về trong số thì được số riêng. Mình cứ nộp tiền đúng mỗi kỳ, thời hạn nào không nộp, mất cả được dự vào cuộc rút số, lại được số quyền số-xác mới rồi vẫn được có sinh lợi tức.

Về Crédit National, mỗi năm tính kỳ dự cuộc rút số : 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octob e, 1er Décembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền rút số tấm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rất số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gửi 20 quan cho ông chủ hiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6578

Việc bán vé này theo như bản luật ngày 12 Mars 1920, nên khỏi mua, mà được đủ điều nhắc chắn

3040 g

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất ; Salol và chất : Urotermine

3001 Giá 1$ 80 một hộp

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 5 Mars 1926

(21 tháng giêng ta)

QUAN ÂM THỊ KÍNH

(Toàn nữ ban ra đi ễn)

Tích hát chèo cổ này rất hay. Các vai chính xin lựa toàn các đào hay dịch đáng ra đóng

Tối thứ bảy 6 Mars 1926

(22 tháng giêng ta)

CHU MÃI-THẦN

Tích này có vai Tuần-tỷ, vợ Huế, kép Thương. Vai nhất là chỗ vợ cả Tuần tỷ ở Huế ra đánh ghen.

3666

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người dau mói khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$ 90 3001

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố Hàng Ghé-gu, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhân, trị bệnh biết hàn-nhiệt hư-thực, hoàn toàn cứu cho các chứng cực kỳ nguy hiểm, chữa đủ các bệnh mới lẫu đủ mọi đường, sổ sống phúc cứu chữa cũng được tới tinh thần tử ; người giầu có lấy phải giá, người nghèo có-cô cứu không tiền xin thuốc cũng cho. chữa các bệnh như sau này : đau ống mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tinh tinh đương loy không đẻ, dân bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đới, hạ sản hoặc kinh thấy gia liên mười sinh ra trăm chứng không đẻ hoặc đẻ không nuôi, các chứng đi u bụng đau tức kinh niên, ho lao hen, đờm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phàm thấp có chứng gì mà thuốc tôi hạ, phá thông, giá mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Ban mắt có làng cặm hay sa làng mi bên kiêu chỉ chảo nửa giờ thì khỏi mà mắt không có vẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

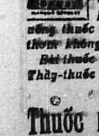
Lậu và giang mai bẩu-hiểm chữa khỏi và giữ gọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thứ 5 hào. Cao ba long (hợp tối mỗi lăng 5 hào). Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai 4 phiên nghỉ nào ăn năng đi lâu uống khỏi không vật vã đi lên được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 2 đồng chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về hỏi bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh bảo giảm ngay, gửi mandat chước, xin để như sau này : M. TRẦN-HỮU-ĐỘ ở TAM TINH-Y-QUÁN ở Nam-định.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thuỷ huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rão phải, làm cho hay hờ vật uống, thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không cô-lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

3001 MẦU BỔ 1$ 40

Nạn ô-tô. — Ngày mùng bốn vào hồi 7 giờ 10, một cái xe *ô-tô Camion* do một cái xe *camion* nữa dắt kéo, ở bãng ô-tô Aviat về ra ở cửa đường Rialan thì đâm phải cái xe hàng số TS 24, do Nguyễn-văn-Lộc kéo, nhà ở phố hàng Bạc, trên cái xe hàng này có M. Legrand, đội Thương-chính ngồi, nhà ở đường Gia-long. Khi ô-tô cùng xe hàng cụng phải nhau, thì M. Legrand bị quăng ra ngoài xe và bị thương, nên đã phải đưa vào nhà thương điều trị.

Giật khăn. — Tên Nguyễn-văn-Ty 18 tuổi ở ngõ Sầm-công bị bắt được quả tang giật khăn của bà. Tên ở hàng Bạc số 168 và Nguyễn-văn-Bạp 17 tuổi ở hàng Vải đã nấp khăn của M. Lê-Thông đi qua Hanoi thì nay đều phải bắt giam để xét hỏi.

Mấy cái trộm. — Nguyễn-văn-Thái 14 tuổi nhà ở Yên-phụ ăn cắp một cái khánh vàng không rõ là của ai.

M. Cao-đức-Nguyên ở phố Chan-coulme số 6 trình rằng kẻ trộm lấy mất cái xe-tant giá 35 đồng.

Dọa giết chết. — Nguyễn thị Ban ở ngõ Nam-ngư kiện tên Hòa và tên Phúc là mụ-lí và đọa giết chết.

HOA ĐÀO TRƯỚC GIÓ

Đó là đầu đề một cuốn tiểu-thuyết có giá-trị, mới xuất bản độ đầu năm nay. Truyện là truyện Tàu, tả một người hiền nữ rất đáng kính-phục, đáng làm gương cho khách hồng quần soi chung. Lại tên Lão-Bộc rất trung thành với chủ, trong bao nhiêu năm chân giời góc biển, chẳng quản năm xương gối tuyết, giốc một lòng đi tìm nữ chủ, kỳ cho đến chết mấy thôi, chớ không có như những phường ăn lộc của chủ rồi lại quay đâu lại phản, thật là khả ố và khả bỉ.

Nguyên văn chữ nho của Từ-chẩm-Á tiên-sinh, ông Nguyễn - khắc - Hanh dịch ra Quốc-ngữ và ông Bùi-xuân-Học ấn hành. Có bán tại các cửa hàng sách. Bán buôn và bán lẻ tại nhà in Trung-bắc Tân-văn.

Sách dày non 300 trang, kiểu đẹp, bìa vẽ rất mỉnh, giấy tốt, mà giá bán chỉ 0p.65 thôi. Tưởng ai chưa có cũng nên mua lấy một quyển để đọc cho bà còn nghỉ trong lúc tiết-xuân đầm-ấm, ngày xuân êm đềm vậy.

5556

VIỆC BẮC-KỲ

HƯNG-YÊN

Hội Hợp-tế đối với quan Công-sứ Perrier. — Sáng 27 février hồi 10 giờ, hội Hợp-tế có làm lễ khánh-thành bức chữ dương quan Công-sứ Perrier là ân-nhân của hội tại hội-quán ở phố Nguyệt-hồ.

Nguyên quan sứ Perrier thường giúp đỡ cho hội mà chính ngài là danh dự hội-trưởng. Nhờ ngài mà hội làm được nhiều việc lắm. Ấy hội sở dĩ làm được như hội-quán và cứ mỗi ngày mỗi thêm thịnh-đạt là nhờ công đức của ngài lắm lắm. Vì tấm lòng tri-ân của hội nên hội tạc bức chân-dung ngài đặt ở nhà hội-quán để làm kỷ-niệm.

Hôm ấy tại nhà hội-quán trang-hoàng rất là long-trọng : cờ xí cắm san sát. Đến dự lễ có quan Công-sứ Perrier và quí phu-nhân, các quí quan và các phu-nhân. Nam quan có quan thượng, quan án, các quan phủ, huyện, các ông lòng sự các sở, hàng tơ và các hội viên hội Hợp-tế. Khi các quan đã an vị thì ông hội viên Vũ-huy-Xứng đứng lên đọc bài diễn-văn bằng quốc-ngữ cảm ơn quan Sứ và các quan đã đến chứng kiến cho hội.

Bài diễn-văn như sau này :

Bẩm quan lớn Công-sứ,
Thưa các bà,
Thưa các quan,

Ngày hôm nay khánh-thành bức chân-dung của quan lớn là ân nhân của hội chúng tôi mà được quan lớn cùng các quan già làm đến chứng kiến cho như thế này, hội chúng tôi lấy làm vẻ vang lắm.

Chúng tôi tưởng không gì bằng phải nhắc ra đây những công đức của quan lớn đã giúp đỡ cho hội chúng tôi, hỏi vì tất cả nhân dân trong bản tỉnh đã biết.

Hễ khi nào quan lớn làm ơn cho hội chúng tôi thì quan lớn chẳng cần chúng tôi nhắc ơn, nhưng mà bản tính người Annam chúng tôi vốn là một dân tộc hay biết ơn, hễ làm ơn ai một chút, thì ghi nhớ lâu dài, vì vậy hôi chúng tôi xin phép quan lớn họa cái tôn-dung của quan lớn mà kính trí tại chính trung gian nhà hội quán của chúng tôi, để từ giờ về sau, ai bước chân vào hội quán chúng tôi thì trông thấy một vị ân nhân của hội. Một tỉnh hội của chúng tôi là để làm việc phúc đức cho cả kẻ chết người còn, tôi tưởng rằng một cái hội mục-đích như thế có lẽ sống lâu lắm thì phải, vậy hội của chúng tôi sống lâu được đến bao giờ thì được vinh hạnh trông thấy tôn-nhan quan-lớn ở trong hội-quán cho đến lúc bấy giờ.

Chúng tôi đương mong rằng quan lớn thương tri tình này cho được lâu dài để hội chúng tôi nhờ cơ quan-lớn giáp đỡ cho chúng tôi làm được nhiều điều công ích nữa, mà nay chúng tôi mới nghe tin rằng quan-lớn đã lấn đến hạn về quí-quốc để hưu hạ, chúng tôi lấy làm tiếc quá.

Vậy tôi xin thay mặt cả hội chúng tôi kính chúc quan-lớn và quí phu-nhân hành trình được thuận phong đến lợi, lúc về đến quí-quốc bình-an khang-cát nghỉ ngơi vui vẻ ít lâu lại trở sang nước Nam là nơi cảnh thổ đã yêu mến quan-lớn lắm vậy.

Ông Xứng đọc xong, kế đến ông Vũ-đình-Hanh đọc bài chữ tây, đại để cũng như bài quốc-ngữ khi ông Hanh đọc đến chỗ nói về bức chân-dung quan Sứ thì ông hội-trưởng Ngô-văn-Thành đứng lên mở bức chân-dung ra (nguyên bức chân-dung, vẽ phỏ nhiều đề đe) thì mọi người đều đứng cả lên chiêm và vỗ tay. Bức chân dung vẽ sơn lồng vào khung kính sơn son thếp vàng trông rất là vui vẻ.

Ông Hanh đọc xong, quan sứ đáp lại một bài rất là khiêm tốn. Ngài đọc xong mọi người đều vỗ tay, rồi ông hội-trưởng mời ngài thưởng nước trà và xoi bánh ngọt. Trong khi ấy ngoài sân phường-nhạc cứ mấy bài rất hay, tiếng đàn trống sáo reo với pháo nổ ra, ai nấy đều vui vẻ. Thưởng nước trà xong có người đọt cảnh-sát vào xin phép quan sứ chụp ảnh. Gần 11 giờ thì giải tán.

PHỦ LẠNG-THƯƠNG

Một cái xác trẻ con bỏ trên toa xe lửa. — Chuyến xe hỏa thứ 11 ở Hà-nội sang ngày 2 mars vừa rồi, người phu kip thấy một cái hòm kê không khóa bỏ dưới gầm toa thứ tư mà không có ai nhận, đem mở ra thì thấy trong hòm có một cái xác đứa bé con gái, không biết là con nhà nào đem bỏ đó, khám trong mình đứa bé thấy những nỗi lận đận mãi, chứ là con bé này chết vì bệnh gì thì chưa rõ. Con bé đó mặc một cái áo đỏ và một cái áo xanh, đầu đội một cái mũ *laine* mới nữa.

Sở cảm có hỏi cả mọi người đi tau xe lửa, nhưng không ai nhận cái hòm ấy là của mình cả.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sữ-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé : 0$ 30 thứ 2$ 00

và 0$ 20 thứ 1$ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

BẢO TỒN CHỦNG LOÀI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loài nên kíp mua tuyển

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loài ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần : 1° Cách đẻ và trông nom cho người đẻ ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con ; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bảo-chế **CHI LANG**, 59, rue Paul-Bert, Hanoi

GỬI NHẬN MẪN ĐIỂM

Giá tiền 0$ 75. Ở xa gửi thêm cước 0$ 20

3002

VIỆC KINH-ĐÔ

Vị Hòa thượng Tây-thiên tại sống lại. — Trong một số trước, bản quán có đăng tin rằng một vị hòa thượng Tây thiên đã từ trần, nay lại được tin rằng Hòa thượng ấy lại đã tái sinh, mới thật là một chuyện lạ có vậy.

Sự Hòa thượng tái sinh tin nghe như sau này : nguyên vì hòm ấy Hòa thượng đã nhắm mắt, thì các tăng chúng đã rụng rinh niệm phật rồi thì đã sắm sanh sự tẩn liệm đâu đó sẵn sàng. Duy còn chờ đến giờ thì nhập liệm mà thôi, ngờ đâu đến trước khi nhập liệm chừng một giờ thì Hòa thượng lại lai tỉnh, vậy thì đã chết đi chừng 20 giờ rồi sống lại.

Khi vị Hòa thượng đã tái sinh, các tăng chúng đều mừng rỡ, thiện nam tín nữ thấy đều lấy chuyện ấy làm lạ truyền tụng với nhau trong vài giờ, về sau thì một chân chất minh toàn là những người nghe thì lạ mà đến xem thì đó về sau xe ngựa chật đường, hai ba ngày vẫn còn thấy người đến thăm tấp nập, và ai nấy thấy đều cho sự ấy là mầu nhiệm, cho nên mấy hôm nay ở Huế đi đâu cũng nghe người ta nói chuyện ông Hòa thượng Tây-thiên lại tái sinh.

Lễ khai trương. — Mỗi khi đến năm mới thì cứ như hàng thường làm lễ khai trương, ấy là một lễ cũng thần tài trước khi mở cửa hàng đến năm mới buôn bán.

Từ hôm mồng 8 cho đến mồng 10 tháng giêng này các tiệm buôn người Tàu người Ta ở xứ này đều có cũng khai trương trong khi cúng lễ thì đốt pháo mừng và trương đăng kết thể đã về hoa lệ. — Người Tàu trong nghề buôn bán thì họ đã phát đạt lắm mà các tiệm làm ăn về sự buôn bán khi nào họ cũng giỏi hơn người Ta. Vì sự buôn bán có thành hiệu như vậy mà người Ta mới bắt chước người Tàu mà buôn bán, rồi lại bắt chước người Tàu mà cũng khai trương, song người Ta đã biết cũng khai trương thì cũng nên rằng họ đã mà tập luyện sự buôn bán cho chóng được thành đạt như người Tàu thì mới. nên một dân tộc có học được người buôn bán. Chỉ như thấy người ta buôn bán mình cũng buôn bán, thấy người ta cũng khai trương mình cũng cũng khai trương, song lại điều ấy, thời không điều nào ta đòi, chỉ có sự cũng khai trương ta làm nào nhiệt như người Tàu, còn sự buôn bán thời ta chưa phát đạt cho lắm họ.

Vậy tưởng rằng người mỗi năm thêm mỗi tuổi thời những điều học tro đường Huế Quảng-trị vào khoảng 12 giờ trưa hôm chủ nhật 25 février vừa rồi, người ta thấy hai người nông phu nằm cây suốc giữa đường mà đánh lộn nhau rất kịch liệt, hình như vừa đánh nhau vừa mắng nhiếc với nhau vậy. Những người hành khách lấy làm lạ, lại lấy làm đau khổ mà thấy, nên đã xuống cứu gỡ khuyên ra và hỏi duyên cớ sự sao, thì hai người ấy nói rằng nguyên vì chúng nó đi cày ruộng về đến nơi ấy gặp hai con rắn nước giao đầu với nhau thì chúng nó đến bắt lấy con rắn ấy. Song đứa này dành đứa kia tranh, đứa nào cũng muốn bắt cho được con rắn, vì vậy mà hóa nên đứa ấu đứt ấu đánh đập nhau, chẳng ai chịu thua ai. Khi gỡ đã được hai người ra hai đường, hỏi con rắn giao đầu ở đâu thì rắn đã đi đâu mất.

Ôi ! bắt con rắn giao đầu để làm gì ? bắt để mà làm thuốc đánh cờ bạc cho may. Cái sự tin huyễn dị ấy chẳng hay duyên cớ vì đâu mà thường thấy bọn cờ bạc rất qui những con rắn giao đầu ấy, khi đem về nghe đâu còn phải dùng thứ thuốc nào thứ thuốc kia lại phải tốn công phu rất nhiều làm nên phương thuốc đã đi đánh bỏ bạc thì khi nào cũng gặp may cả.

Rất tiếc rằng phu này chẳng phải là bọn cờ bạc, song thấy con rắn cũng bắt, bắt đem về bán lại cho người khác, nếu khi ấy chẳng có người gỡ khỏi cái nạn ấu đả nhau thì có khi cũng phải đến tri mạng.

Nước ta vật hèn thuốc đánh bạc cho may, nghe hãy còn nhiều phương ấy h lắm, song chẳng tay cầu phương sách khác khi dùng làm thuốc có hại đến điều mạng.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có liếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$ 50

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$ 80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

1$ 60 một ống sáu cachets

3035

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Cổ tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri-khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng tốt châu phê rằng :

Chiếu nay đã được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dạng qua rất hay, đáng nên giữ thường, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-ông để có thanh-giá.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

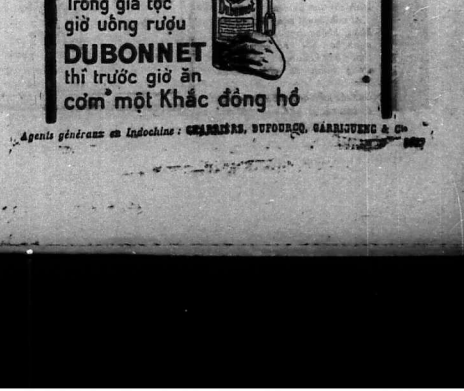
Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ báo này.

3001



Cách lịch sự ở Hà-thành

Hiệu Café Restaurant « HIỆP-THÀNH » *số 29, phố Bờ-Hồ (Bà Francis Garnier) có đủ phòng ăn và phòng trọ rất sạch-sẽ, lịch-sự để nghênh-tiếp các qui khách. Ngài nào ở xa, đánh giây thép về giữ phòng trước, thì bản-hiệu xin cho người ra gare đón, và hàng coi giúp việc đi lại rất tiện lợi.*

3035

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ VẢI TRẮNG RẤT NHIỀU

GIÁ MẤY THỨ HÀNG

Torchon rondelette, hoa đỏ, khổ 60 c/m.	Một tấm 12 cái :	80 fr. 00
Batiste de fil pur, khổ 80 c/m	Một thước :	18 fr. 00
Forte finette blanche để may quần áo con nít, khổ 80 c/m	Một thước :	10 fr. 00
Toile pur fil, dùng để trải giường, khổ 240 c/m.	Một thước :	50, 45, 40 fr. 00
Crelonne forte écrue, khổ 90 c/m. . .	Một thước :	7 fr. 50
Khăn bông trắng, có gạch đỏ, 85×45. .	Nửa tá :	30 fr. 00
Nansouk rất đẹp, 100 c/m.	Một thước :	6 fr 50
Cũng hạng ấy, 80 c/m	Một thước :	5 fr. 25

Có đủ các thứ mành-mành, màn cửa : vải.

3005



AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT mà XỔ thì chẳng cần chi phải CỬ ĂN và an dưỡng trong phòng. Thuốc hươn này dễ uống lắm và đã mau xổ lại rất êm thấm.



Bán tại Nhà ông Lương-y DEHAUT, 167, Pasteur, St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, il lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gin giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoï, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Quang, Hanoï
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3020

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chó ngần ngại, thử

Rượu bổ của ông Bác-sĩ

J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải lốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : **2$25** một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI 3003

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán 1 giấy quấn báo, chữa tại chỗ nào thì biếu rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai báo (0$2 bằng tem cũng được đề cái vào giấy quấn kháo

Kẻ ai không gửi tiền theo thì cứ đã ngại ấn như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một lítre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NUTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,50**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3033

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie
45, Avenue Clémenceau, Haïphong



TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bảo-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÀN



Ai mà làm lụng mệt nhọc thái quá, cử động nặng nề, buồn rầu nghĩ ngợi thì thường hay mắc phải bệnh thương gân, khi đi bị bệnh thì đêm không ngủ được, chẳng còn gì nguy-hiểm cho bằng là không ngủ được, mà nhất là ở các xứ nóng thì lại càn phải nghỉ ngơi. Nếu không thì mỗi buổi sáng dậy thấy trong mình mệt nhọc, không làm gì được.

Thuốc *Neurinase* là của một viện học-sinh cũ ở viện Pasteur thành Ba-lê tìm ra. Thuốc này làm cho gân cốt bình yên và ngủ được êm đềm, lại thêm bồi bổ.

Người già kể trẻ uống đều được cả.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
3045

Thuốc Dépuratif Sensal

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh ngoài da, thì rất kiến hiệu, dù bệnh giai thể nào cũng chữa khỏi, như bệnh giãn các khớp xương. Đến bà có tuổi mãn kỳ kinh nguyệt rồi mà sinh ra các chứng bệnh, nhức đầu đau tim vì huyết sấu, đau thận, bong gân và bệnh trỹ.

Thuốc này cũng là một thứ tiêu độc rất tốt để trị những bệnh vì bệnh giang mai nó phá ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa xúp. Trẻ con không uống được thuốc này.

Mỗi lọ giá . . . 1$50

Có bán tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền,
HANOI 3002

Du các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì. Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : Sạp tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3022

Rượu mùi chính-hiệu Marie-Brizard

(LIQUEURS MARIE-BRIZARD)

Uống rượu mùi, phải trọn thứ chính-hiệu :

Anisette Marie Brizard
Cacao Chouao Marie Brizard
Curaçao orange ou blanc Triple sec
Cherry Brandy
Peach Brandy
Fine Pale Brandy
Rhum Charleston supérieur

TOÀN LÀ THỨ RƯỢU NGON VÀ BỔ

THẾT KHÁCH RẤT LỊCH SỰ !

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

RHOMNOL

Các các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, nhất thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 6 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bảo-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.
3052

INJECTION PEYRARD



Thuốc thực hiện này chế ra đã lâu rồi và hiện-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỆNH DÂU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập đóng thuốc này thì lành bịnh hết 221 người (Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

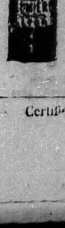
Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bảo-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI 3002

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, váng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định :	Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi :	» **68.100.000**
CÔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 :	» **84.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

Tại Đông-Pháp :	Nam-kỳ : SAIGON.
	Trung-kỳ : TOURANE
	Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
	Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam :	MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la	BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa :	SINGAPORE.
Tại Trung-hoa :	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HUNGCHANG, HANKEOU.
Tại Phi-châu :	DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới :	NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo :	PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY. 3045

Hiện viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA

Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT



Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire — PARIS (France)